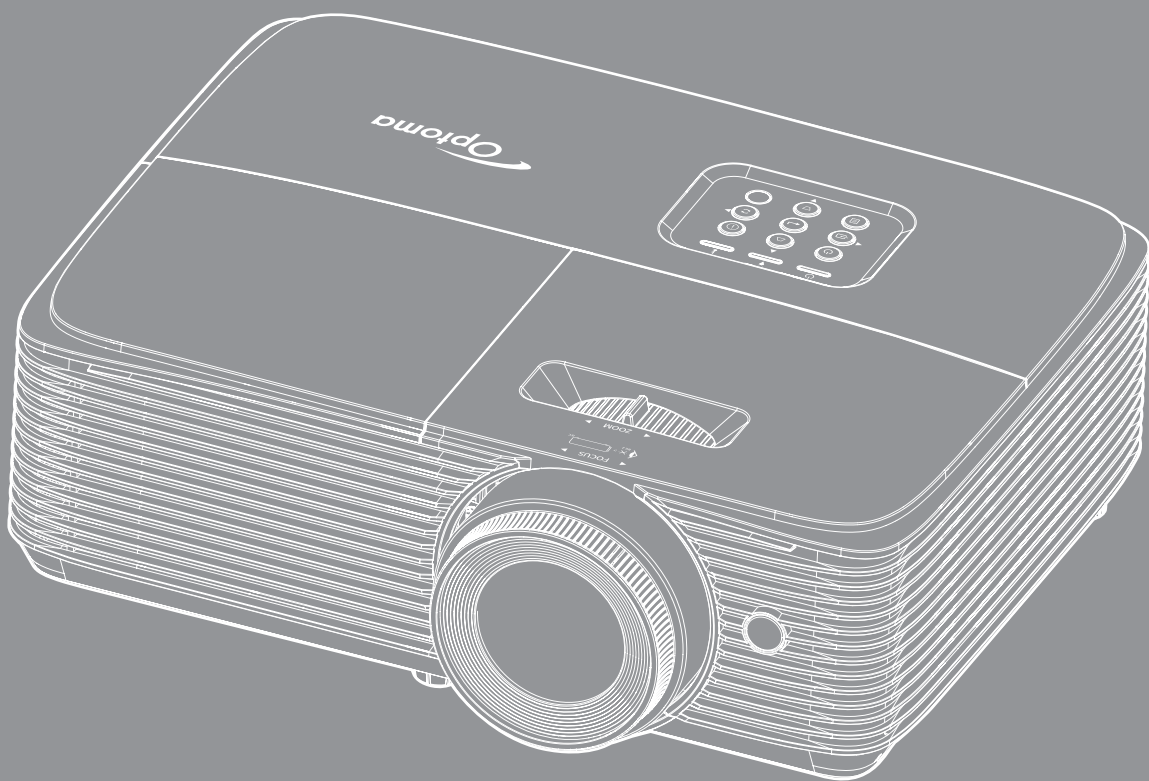




Máy chiếu DLP®



Sổ hướng dẫn sử dụng



MỤC LỤC

AN TOÀN 4

Hướng dẫn về an toàn quan trọng	4
Lau ống kính.....	5
Thông tin an toàn 3D.....	6
Bản quyền	7
Khước từ trách nhiệm.....	7
Nhận biết thương hiệu.....	7
FCC.....	7
Tuyên bố tuân thủ quy định của các quốc gia thuộc Liên minh châu Âu.....	8
WEEE.....	8

GIỚI THIỆU 9

Tổng quan về gói sản phẩm.....	9
Phụ kiện chuẩn.....	9
Phụ kiện tùy chọn.....	9
Tổng quan về Sản phẩm	10
Các đầu nối	11
Bàn phím.....	13
Điều khiển từ xa 1	14
Điều khiển từ xa 2	15

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT 16

Lắp đặt máy chiếu.....	16
Kết nối các nguồn tín hiệu với máy chiếu.....	18
Điều chỉnh Hình ảnh chiếu	20

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU 24

Bật/tắt nguồn máy chiếu.....	24
Chọn nguồn vào	25
Điều hướng menu và các tính năng	26
Sơ đồ menu OSD.....	28
Hiển thị menu Điều chỉnh hình ảnh	35
Hiển thị menu chơi game nâng cao.....	37
Hiển thị menu 3D.....	37
Hiển thị menu Tỷ lệ khung hình.....	38
Hiển thị menu Mặt nạ biên.....	39
Hiển thị menu Thu phóng.....	39
Hiển thị menu Dịch chuyển hình ảnh.....	39
Hiển thị menu Điều chỉnh vuông hình.....	40
Menu Tắt tiếng.....	40
Menu Âm lượng.....	40
Thiết lập menu Trình chiếu.....	41
Thiết lập menu Tùy chỉnh bóng đèn.....	41

Thiết lập menu Tùy chỉnh lọc.....	41
Thiết lập menu Tùy chỉnh nguồn	41
Menu Thiết lập bảo mật.....	42
Thiết lập menu Tùy chỉnh liên kết HDMI.....	43
Thiết lập menu Mẫu thử	43
Thiết lập menu Tùy chỉnh điều khiển.....	43
Thiết lập menu Lựa chọn.....	44
Thiết lập menu cài lại.....	45
Menu LAN mạng.....	46
Menu Thiết lập cài đặt kiểm soát mạng.....	48
Menu Thông tin.....	53

BẢO DƯỠNG 54

Thay đèn (Chỉ dành cho nhân viên bảo trì)	54
Lắp đặt và vệ sinh tấm lọc bụi.....	56

THÔNG TIN BỔ SUNG 57

Độ phân giải tương thích	57
Cỡ hình và khoảng cách chiếu.....	60
Kích thước máy chiếu và lắp đặt giá treo trần.....	61
Các mã điều khiển từ xa hồng ngoại 1	62
Các mã điều khiển từ xa hồng ngoại 2.....	64
Khắc phục sự cố.....	66
Chỉ báo cảnh báo	68
Thông số kỹ thuật.....	70
Văn phòng toàn cầu của Optoma.....	71

AN TOÀN

	Biểu tượng ánh chớp có đầu mũi tên trong tam giác đều nhằm mục đích cảnh báo người dùng về "điện thế nguy hiểm" không được cách điện trong vỏ ngoài của sản phẩm và độ lớn có thể đủ mạnh dẫn đến nguy cơ điện giật cho người.
	Dấu than trong tam giác đều nhằm mục đích cảnh báo người dùng về các hướng dẫn bảo dưỡng (bảo trì) và vận hành quan trọng trong tài liệu đi kèm thiết bị.

Vui lòng thực hiện theo mọi cảnh báo, thận trọng và bảo dưỡng được khuyến nghị trong sách hướng dẫn sử dụng này.

Hướng dẫn về an toàn quan trọng



- Không được nhìn thẳng vào chùm tia sáng, RG2.
Giống như mọi nguồn sáng khác, không được nhìn thẳng vào chùm tia sáng trực tiếp, RG2 IEC 62471-5:2015.
- Không chặn các lỗ thông khí. Để đảm bảo hoạt động đáng tin cậy của máy chiếu và để bảo vệ chống quá nhiệt, bạn nên đặt máy chiếu ở vị trí không chặn lỗ thông khí. Ví dụ, không đặt máy chiếu trên bàn cà phê, ghế sofa, giường, v.v. chật chội. Không đặt máy chiếu ở nơi bí như giá sách hoặc ngăn kéo hạn chế luồng khí.
- Để giảm nguy cơ cháy và/hoặc điện giật, không để máy chiếu dính nước hoặc hơi ẩm. Không đặt gần các nguồn nhiệt như bộ tản nhiệt, máy sưởi, lò sấy hoặc bất kỳ thiết bị nào khác như bộ khuếch đại có tỏa nhiệt.
- Không để đồ vật hoặc chất lỏng lọt vào máy chiếu. Chúng có thể chạm vào các điểm điện thế nguy hiểm và làm ngắn mạch các bộ phận có thể dẫn đến cháy hoặc điện giật.
- Không sử dụng trong các điều kiện sau:
 - Trong môi trường nóng, lạnh hoặc ẩm khắc nghiệt.
 - (i) Đảm bảo nhiệt độ xung quanh phòng là 5°C ~ 40°C
 - (ii) Độ ẩm tương đối là 10% ~ 85%
 - Ở khu vực dễ có nhiều bụi bặm.
 - Gần một thiết bị phát ra từ trường mạnh.
 - Dưới ánh nắng trực tiếp.
- Không dùng máy chiếu ở những nơi có thể xuất hiện các loại khí dễ cháy nổ trong môi trường. Đèn bên trong máy chiếu trở nên rất nóng khi đang sử dụng và khí ga có thể bốc cháy và gây ra hỏa hoạn.
- Không sử dụng thiết bị nếu nó đã bị hỏng hoặc lạm dụng về mặt vật lý. Hư hỏng/lạm dụng vật lý có thể là (nhưng không giới hạn ở):
 - Thiết bị đã bị rơi.
 - Dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng.
 - Chất lỏng bị đổ vào máy chiếu.
 - Máy chiếu bị dính nước mưa hoặc hơi ẩm.
 - Một số vật rơi vào trong máy chiếu hoặc một số chi tiết bên trong bị lỏng.
- Không đặt máy chiếu trên bề mặt không ổn định. Máy chiếu có thể rơi và gây chấn thương cho mọi người hoặc máy chiếu có thể bị hỏng.
- Đừng che kín ánh sáng thoát ra từ ống kính máy chiếu khi đang hoạt động. Ánh sáng có thể làm nóng chảy vật dụng, gây bỏng hoặc phát hỏa.

- Vui lòng không mở hoặc tháo rời máy chiếu vì việc này có thể dẫn đến điện giật.
- Không cố tự bảo dưỡng thiết bị. Mở hoặc tháo vỏ có thể làm bạn bị điện giật hoặc gặp rủi ro khác. Vui lòng liên hệ với Optoma trước khi bạn gửi thiết bị để sửa chữa.
- Xem vỏ ngoài của máy chiếu để biết các ký hiệu liên quan.
- Thiết bị chỉ được sửa chữa bởi nhân viên bảo dưỡng phù hợp.
- Chỉ sử dụng phụ tùng/phụ kiện do nhà sản xuất chỉ định.
- Không nhìn thẳng vào ống kính máy chiếu trong khi sử dụng. Ánh sáng chói có thể làm mắt bạn bị tổn thương.
- Hãy để thiết bị nguội trước khi thay đèn.
- Máy chiếu này sẽ tự phát hiện tuổi thọ của bóng đèn. Vui lòng đảm bảo thay bóng đèn khi nó hiển thị các thông báo cảnh báo.
- Cài lại chức năng "Thiết lập lại đèn" từ menu hiển thị trên màn hình "Cài Đặt Các chế độ của bóng đèn" sau khi thay cụm đèn.
- Khi tắt máy chiếu, vui lòng đảm bảo hoàn tất chu kỳ làm mát trước khi ngắt điện. Chờ 90 giây để máy chiếu nguội.
- Khi đèn đạt đến mức hết hạn sử dụng, thông báo "Vượt quá tuổi thọ đèn." sẽ hiển thị trên màn hình. Vui lòng liên hệ với đại lý bán hàng hoặc trung tâm bảo hành trong nước để được thay đèn càng sớm càng tốt.
- Tắt máy và rút phích cắm khỏi ổ cắm AC trước khi lau sản phẩm.
- Dùng khăn khô mềm với chất tẩy rửa nhẹ để lau hốc hiển thị. Sử dụng các chất tẩy rửa ăn mòn, chất sáp hoặc dung môi để vệ sinh thiết bị.
- Ngắt phích cắm khỏi ổ cắm AC nếu không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài.

Lưu ý: Khi bóng đèn hết tuổi thọ sử dụng, máy chiếu sẽ không bật được cho đến khi cụm đèn được thay.

- Không lắp đặt máy chiếu ở những nơi có thể bị rung động hoặc va đập.
- Không chạm vào ống kính bằng tay trần.
- Tháo (các) cục pin ra khỏi điều khiển từ xa trước khi cất giữ. Nếu (các) cục pin vẫn để lại trong điều khiển từ xa trong thời gian dài, chúng có thể rò rỉ.
- Không sử dụng hoặc cất giữ máy chiếu ở những nơi có thể xuất hiện khói từ dầu hoặc thuốc lá, vì khói có thể ảnh hưởng bất lợi đến chất lượng hoạt động của máy chiếu.
- Hãy tuân thủ cách lắp đặt hướng máy chiếu thích hợp vì lắp đặt không quy chuẩn có thể ảnh hưởng đến hiệu suất máy chiếu.
- Sử dụng bộ ổ cắm điện và/hoặc bộ chống sốc điện. Vì sự cố cúp điện và nguồn yếu có thể LÀM HỒNG các thiết bị.

Lau ống kính

- Trước khi vệ sinh ống kính, đảm bảo tắt máy chiếu và rút dây nguồn ra để nó nguội hoàn toàn.
- Sử dụng bình khí nén để loại bỏ bụi bẩn.
- Sử dụng loại khăn đặc biệt để lau ống kính nhẹ nhàng. Không chạm tay vào ống kính.
- Không sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm/axit hoặc dung môi dễ bay hơi như cồn để lau ống kính. Nếu ống kính bị hỏng do quá trình lau chùi, nó không được bảo hành.



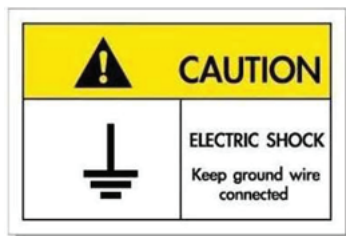
Cảnh báo: Không dùng bình xịt chứa khí dễ cháy để loại bỏ bụi bẩn khỏi ống kính. Điều này có thể gây ra hỏa hoạn do nhiệt quá cao bên trong máy chiếu.



Cảnh báo: Không vệ sinh ống kính nếu máy chiếu nóng lên vì điều này có thể khiến lớp bề mặt ống kính bị bong ra.



Cảnh báo: Không lau hoặc chạm vào ống kính bằng vật cứng.



Để tránh bị điện giật, máy và các thiết bị ngoại vi phải được nối đất đúng cách (đã nối đất).

Thông tin an toàn 3D

Hãy tuân thủ mọi cảnh báo và cách phòng ngừa như khuyến nghị trước khi bạn hoặc con mình sử dụng chức năng 3D.

Cảnh báo

Trẻ em và thanh thiếu niên có thể dễ gặp các vấn đề sức khỏe liên quan đến việc xem 3D hơn và cần được giám sát chặt khi xem các hình ảnh này.

Cảnh báo về Co giật Do Nhảy cảm với Ánh sáng và Các Nguy cơ Sức khỏe Khác

- Một số người xem có thể bị co giật động kinh hay đột quỵ khi tiếp xúc với một số hình ảnh hay ánh sáng nhấp nháy có trong một số hình ảnh từ Máy chiếu hoặc trò chơi điện tử. Nếu bạn bị như vậy hoặc có tiền sử gia đình về động kinh hay đột quỵ, vui lòng tham khảo ý kiến chuyên gia y tế trước khi sử dụng chức năng 3D.
- Thậm chí những người không có tiền sử cá nhân hay gia đình về động kinh hoặc đột quỵ cũng có thể có tình trạng chưa được chẩn đoán có thể gây ra co giật động kinh do nhạy cảm với ánh sáng.
- Phụ nữ có thai, người già, người mắc các bệnh trạng nghiêm trọng, người ngủ do hoặc chịu ảnh hưởng của rượu cần tránh sử dụng chức năng 3D của thiết bị.
- Nếu quý vị có bất kỳ triệu chứng nào sau đây, hãy ngừng xem ảnh 3D ngay lập tức và tham khảo ý kiến chuyên gia y tế: (1) thay đổi thị lực; (2) váng đầu; (3) chóng mặt; (4) cử động không chủ ý như mất hoặc cơ bị giật; (5) lẫn lộn; (6) buồn nôn; (7) mất nhận thức; (8) co giật; (9) chuột rút; và/ hoặc (10) mất phương hướng. Trẻ em và thanh thiếu niên có nhiều khả năng bị những triệu chứng này hơn người lớn. Cha mẹ cần theo dõi con em mình và hỏi trẻ có bị những triệu chứng này không.
- Việc xem hình chiếu 3D cũng có thể gây ra tình trạng bệnh do chuyển động, tác động cảm giác sau đó, mất phương hướng, căng mắt và giảm ổn định về tư thế. Người dùng cần thường xuyên nghỉ giải lao để giảm khả năng xảy ra các tác động này. Nếu mắt bạn có dấu hiệu mệt mỏi hoặc kho, hay nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào nêu trên, hãy dừng sử dụng thiết bị này ngay lập tức và không dùng lại trong ít nhất ba mươi phút sau khi các triệu chứng đã giảm bớt.
- Việc xem hình chiếu 3D khi ngồi quá gần với màn hình trong thời gian kéo dài có thể làm hỏng thị lực của bạn. Khoảng cách xem lý tưởng tối thiểu bằng ba lần chiều cao màn hình. Tầm mắt của người xem cần ngang bằng với màn hình.
- Việc xem hình chiếu 3D trong khi đeo kính 3D trong thời gian kéo dài có thể gây đau đầu hay mệt mỏi. Nếu bạn bị đau đầu, mệt mỏi hoặc chóng mặt, hãy dừng xem hình chiếu 3D và nghỉ ngơi.
- Không sử dụng kính 3D cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc xem hình chiếu 3D.
- Việc đeo kính 3D cho bất kỳ mục đích nào khác (như kính mắt nói chung, kính râm, kính bảo hộ, v.v.) có thể có hại cho thể chất của bạn và làm yếu thị lực.
- Việc xem hình chiếu 3D có thể gây mất phương hướng cho một số người xem. Do đó, KHÔNG để MÁY CHIẾU 3D gần khu vực cầu thang mở, dây cáp, ban công hay các vật thể khác có thể bị vấp phải, mắc vào, húc ngã, vỡ hay rơi.

Bản quyền

Ấn bản này, kể cả mọi hình ảnh, minh họa và phần mềm, được bảo vệ theo các luật bản quyền quốc tế với mọi bản quyền được bảo lưu. Cấm tái bản sổ tay này cũng như bất cứ phần nào chứa bên trong mà không có sự đồng ý bằng văn bản của tác giả.

© Bản quyền 2021

Khước từ trách nhiệm

Thông tin trong tài liệu này có thể chịu sự thay đổi mà không cần thông báo trước. Nhà sản xuất không đưa ra bất cứ tuyên bố hoặc chính sách bảo hành nào đối với các nội dung liên quan và đặc biệt khước từ mọi chính sách bảo hành gián tiếp về tính thương mại hay khả năng tương thích của sản phẩm cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Nhà sản xuất có quyền sửa đổi ấn bản này và thỉnh thoảng thay đổi nội dung liên quan mà không có trách nhiệm thông báo cho bất cứ cá nhân nào về những chỉnh sửa hay thay đổi đó.

Nhận biết thương hiệu

Kensington là thương hiệu đã đăng ký tại Mỹ của ACCO Brand Corporation với các số đăng ký đã được cấp và các ứng dụng đang chờ cấp bằng sáng chế ở những nước khác trên toàn thế giới.

HDMI, Biểu tượng HDMI và High-Definition Multimedia Interface (Giao diện đa phương tiện độ nét cao) là các thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing LLC ở Mỹ và các nước khác.

DLP®, DLP Link và biểu tượng DLP là các thương hiệu đã đăng ký của Texas Instruments, và BrilliantColor™ là thương hiệu của Texas Instruments.

Tất cả các tên sản phẩm khác sử dụng trong sổ hướng dẫn này là tài sản của các công ty sở hữu riêng và đã được công nhận.

FCC

Thiết bị này đã được kiểm thử và chứng tỏ tuân thủ các giới hạn đối với thiết bị kỹ thuật số loại B chiếu theo Phần 15 của quy định FCC. Các giới hạn này nhằm cung cấp sự bảo vệ hợp lý trước nhiễu sóng có hại trong lắp đặt tại gia đình. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phát ra năng lượng có tần số radio và, nếu không được lắp đặt và sử dụng theo đúng hướng dẫn, nó có thể làm nhiễu sóng có hại đối với liên lạc bằng radio.

Tuy nhiên, không có đảm bảo rằng nhiễu sóng sẽ không xuất hiện ở một cách lắp đặt cụ thể nào. Nếu thiết bị này gây ra nhiễu sóng có hại đối với việc tiếp nhận radio hoặc truyền hình, có thể xác định điều này bằng cách bật và tắt thiết bị, người dùng nên cố khắc phục nhiễu sóng bằng một hoặc các biện pháp sau:

- Đổi hướng hoặc đổi vị trí ăng ten nhận tín hiệu.
- Tăng khoảng cách giữa thiết bị và bộ nhận tín hiệu.
- Cắm thiết bị vào ổ cắm của mạch điện khác với nơi cắm bộ nhận tín hiệu.
- Tham khảo ý kiến của đại lý hoặc kỹ thuật viên radio/truyền hình có kinh nghiệm để được trợ giúp.

Thông báo: Cáp có vỏ bọc

Mọi kết nối tới các thiết bị máy tính phải sử dụng cáp có vỏ bọc để tuân thủ các quy định FCC.

Chú ý

Các thay đổi hoặc chỉnh sửa không được thông qua trực tiếp bởi nhà sản xuất có thể khiến cho người dùng mất quyền sử dụng máy chiếu này vốn được cấp phép bởi Ủy ban Truyền thông Liên bang.

Điều kiện hoạt động

Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của quy định FCC. Hoạt động phải tuân theo hai điều kiện sau:

1. Thiết bị này có thể không gây nhiễu sóng có hại và
2. Thiết bị này phải chấp nhận mọi nhiễu sóng được nhận, bao gồm nhiễu sóng có thể dẫn đến hoạt động không mong muốn.

Thông báo: Người dùng Canada

Thiết bị kỹ thuật số loại B này tuân thủ tiêu chuẩn ICES-003 của Canada.

Remarque à l'intention des utilisateurs canadiens

Cet appareil numérique de la classe B est conforme à la norme NMB-003 du Canada.

Tuyên bố tuân thủ quy định của các quốc gia thuộc Liên minh châu Âu

- Chỉ thị EMC 2014/30/EU (bao gồm các sửa đổi)
- Chỉ thị 2014/35/EU về điện thế thấp
- RED 2014/53/EU (nếu sản phẩm có chức năng RF)

WEEE



Hướng dẫn thải bỏ

Không vứt thiết bị điện tử này vào thùng rác khi thải bỏ. Để giảm thiểu ô nhiễm và đảm bảo sự bảo vệ tối đa cho môi trường toàn cầu, hãy tái chế thiết bị này.

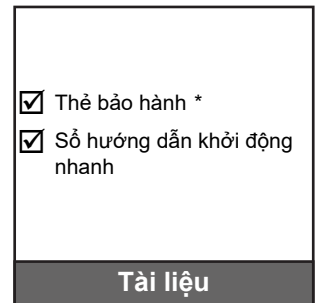
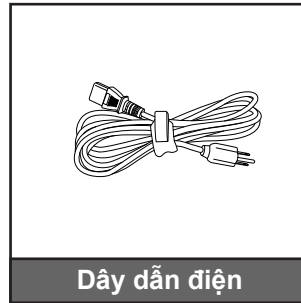
GIỚI THIỆU

Tổng quan về gói sản phẩm

Cẩn thận mở hộp đựng và xác nhận là bạn đã nhận các mặt hàng như liệt kê dưới đây thuộc phụ kiện chuẩn. Một số mặt hàng thuộc phụ kiện chuẩn có thể không có sẵn tùy theo mẫu sản phẩm, thông số kỹ thuật và khu vực mua hàng của bạn. Hãy kiểm tra với nơi mua hàng của bạn. Một số phụ kiện có thể khác nhau tùy theo khu vực.

Thẻ bảo hành chỉ được kèm theo ở một số khu vực cụ thể. Hãy liên hệ với đại lý bán hàng để có thông tin chi tiết.

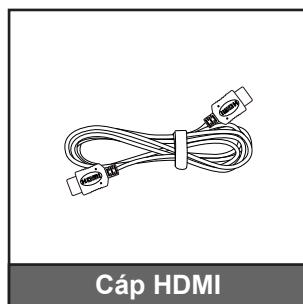
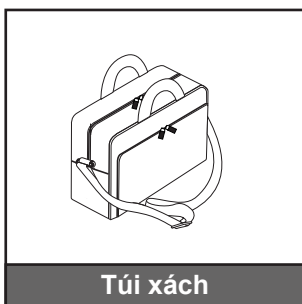
Phụ kiện chuẩn



Lưu ý:

- Điều khiển từ xa được giao kèm theo pin.
- * Để có thông tin bảo hành cho khu vực châu Âu, vui lòng truy cập www.optomaeurope.com.

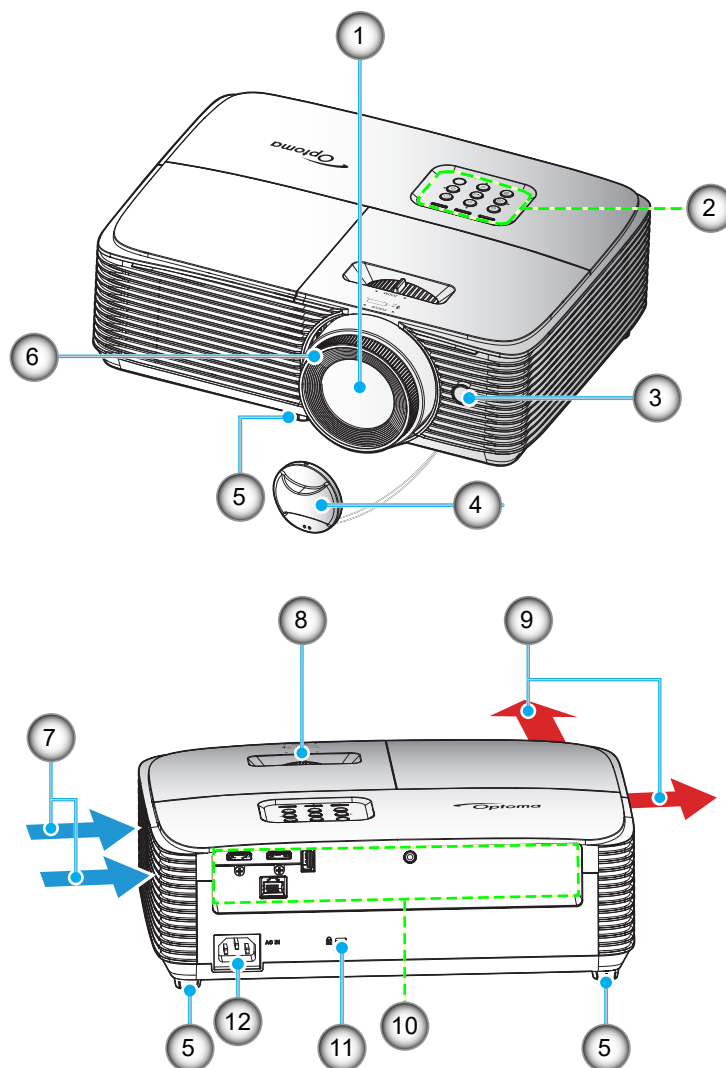
Phụ kiện tùy chọn



Lưu ý: Các phụ kiện tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào mẫu, thông số kỹ thuật và khu vực.

GIỚI THIỆU

Tổng quan về Sản phẩm



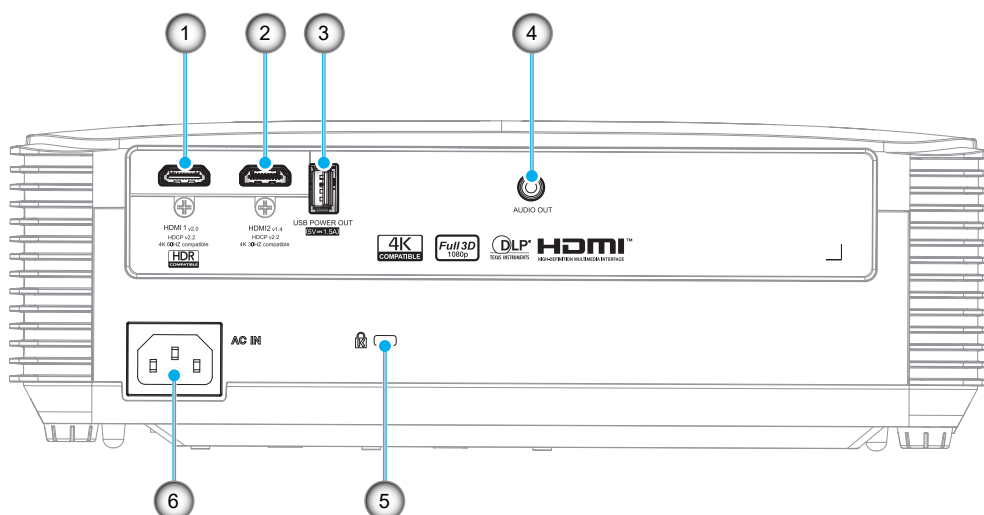
Lưu ý: Giữ khoảng cách tối thiểu 20 cm giữa các nhãn "ngõ vào" và "ngõ ra".

STT	Mục	STT	Mục
1.	Ống kính	7.	Thông khí (cửa nạp)
2.	Bàn phím	8.	Vòng chỉnh thu phóng
3.	Bộ thu hồng ngoại	9.	Thông khí (cửa thoát)
4.	Nắp thấu kính	10.	Đầu vào/Đầu ra
5.	Chân chỉnh độ nghiêng	11.	Cổng khóa Kensington™
6.	Vòng chỉnh tiêu điểm	12.	Ổ cắm điện

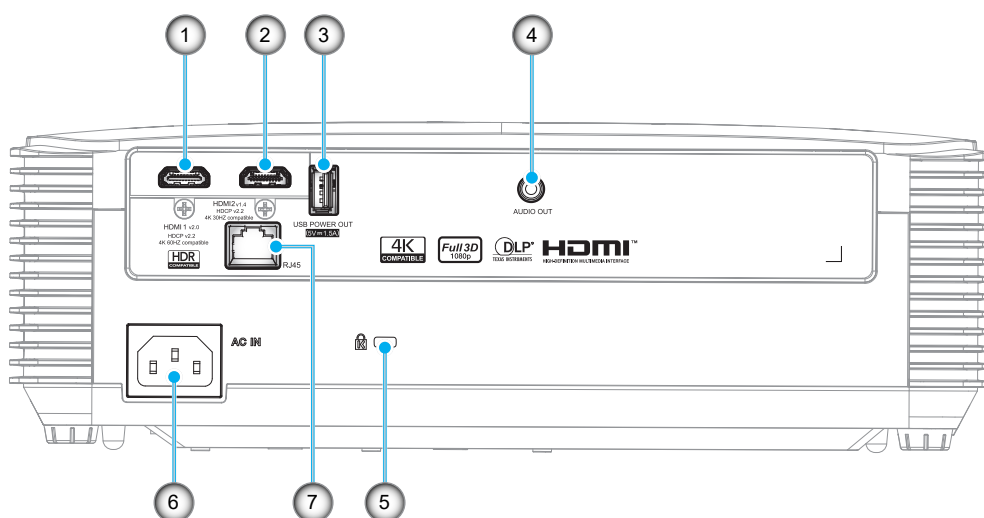
GIỚI THIỆU

Các đầu nối

Loại 1 (4 đầu ra/vào)



Loại 2 (5 đầu ra/vào)



GIỚI THIỆU

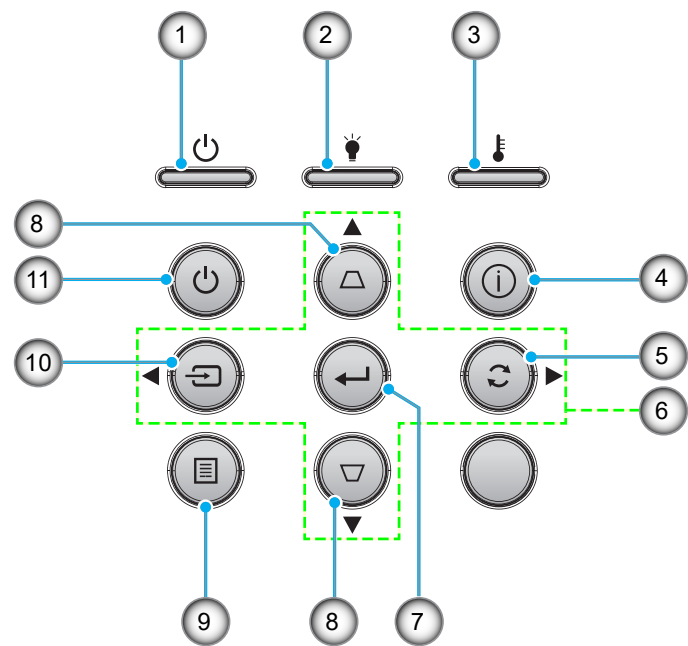
STT	Mục	Loại 1 (4 đầu ra/vào)	Loại 2 (5 đầu ra/vào)
1.	Đầu cắm HDMI 1	√	√
2.	Đầu cắm HDMI 2	√	√
3.	Đầu ra nguồn điện USB (5V---1,5A)/Cổng cắm bảo trì/chuột	√	√
4.	Đầu ra âm thanh	√	√
5.	Cổng khóa Kensington™	√	√
6.	Ổ cắm điện	√	√
7.	Đầu cắm RJ-45	Không có	√
Lưu ý: "√" nghĩa là mục này được hỗ trợ, "N/A" nghĩa là mục này không có sẵn.			

Lưu ý:

- Chuột điều khiển từ xa cần dùng điều khiển từ xa đặc biệt.
- Để đảm bảo chất lượng hình ảnh tốt nhất và tránh các lỗi kết nối, bạn nên sử dụng các loại cáp HDMI Tốc Độ Cao hoặc Được Chứng Nhận Cao Cấp với chiều dài tối đa 5 mét.
- Đầu vào/ra tùy thuộc vào mẫu máy chiếu bạn đã mua, hãy kiểm tra sản phẩm thực tế để tham khảo thêm.
 - * HDMI1 hỗ trợ 4K 60HZ và HDR
 - * HDMI2 hỗ trợ 4K 30HZ và không hỗ trợ HDR

GIỚI THIỆU

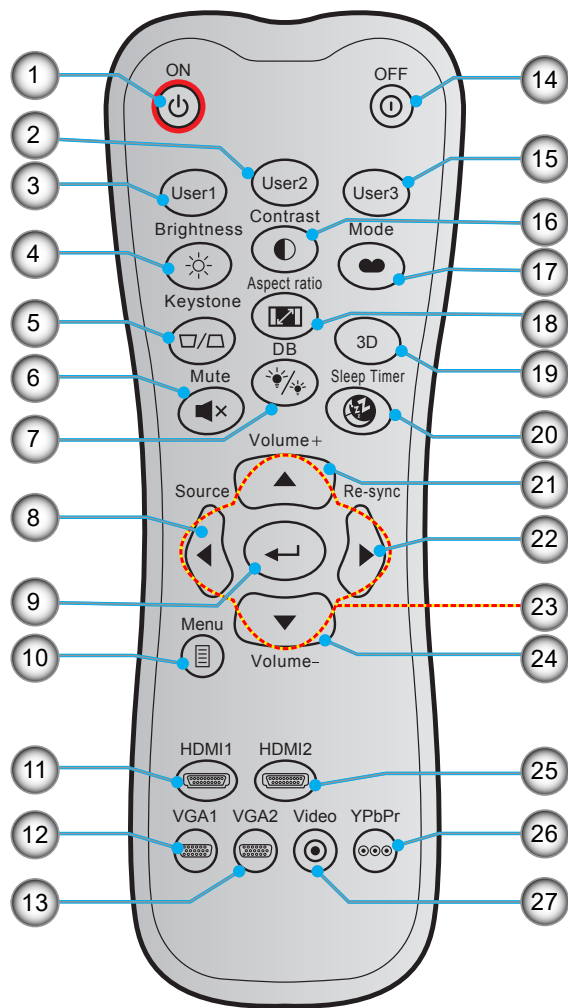
Bàn phím



STT	Mục	STT	Mục
1.	Đèn LED Bật/Chờ	7.	Nhập
2.	Đèn LED bóng đèn	8.	Hiệu chỉnh độ méo
3.	Đèn LED nhiệt độ	9.	Menu
4.	Thông tin	10.	Nguồn tín hiệu
5.	Tái Đồng Bộ	11.	Nguồn
6.	Bốn phím chọn điều hướng		

GIỚI THIỆU

Điều khiển từ xa 1

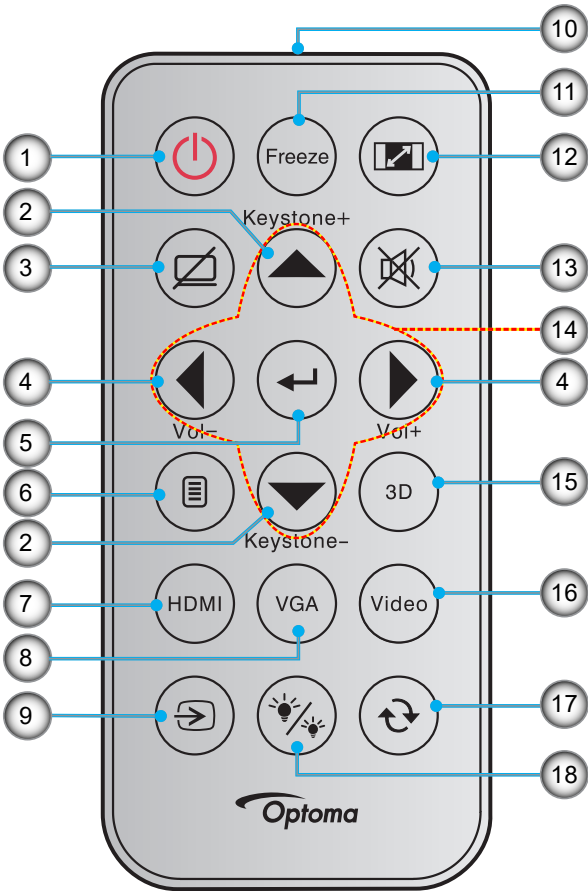


STT	Mục	STT	Mục
1.	Bật nguồn	15.	Người sử dụng 3
2.	Người sử dụng 2	16.	Độ tương phản
3.	Người sử dụng 1	17.	Chế độ hiển thị
4.	Độ sáng	18.	Tỉ lệ khung hình
5.	Điều chỉnh vuông hình	19.	Bật/tắt menu 3D
6.	Tắt âm	20.	Hẹn giờ tắt máy
7.	DB (Mức đen động)	21.	Âm lượng +
8.	Nguồn tín hiệu	22.	Tái Đồng Bộ
9.	Nhập	23.	Bốn phím chọn điều hướng
10.	Menu	24.	Âm lượng -
11.	HDMI1	25.	HDMI2
12.	VGA1 (không hỗ trợ)	26.	YPbPr (không hỗ trợ)
13.	VGA2 (không hỗ trợ)	27.	Video (không hỗ trợ)
14.	Tắt nguồn		

- Lưu ý:**
- Điều khiển từ xa thực tế có thể khác nhau tùy theo từng khu vực.
 - Một số phím có thể không có chức năng cho những mẫu máy không hỗ trợ các tính năng này.

GIỚI THIỆU

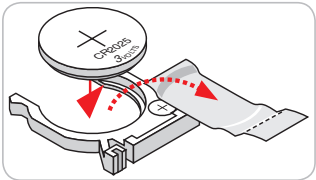
Điều khiển từ xa 2



STT	Mục	STT	Mục
1.	Bật/Tắt nguồn	10.	Đèn báo LED hồng ngoại
2.	Điều chỉnh vuông hình +/-	11.	Đóng băng
3.	Chặn AV	12.	Tỉ lệ khung hình
4.	Tăng/giảm âm lượng	13.	Tắt âm
5.	Nhập	14.	Bốn phím chọn điều hướng
6.	Menu	15.	3D
7.	HDMI	16.	Video (không hỗ trợ)
8.	VGA (không hỗ trợ)	17.	Resync
9.	Nguồn tín hiệu	18.	Chế độ sáng

Lưu ý:

- Điều khiển từ xa thực tế có thể khác nhau tùy theo từng khu vực.
- Một số phím có thể không có chức năng cho những mẫu máy không hỗ trợ các tính năng này.
- Trước khi sử dụng điều khiển từ xa lần đầu, hãy tháo băng dán cách điện trong suốt. Xem trang 22 để biết cách lắp đặt pin.

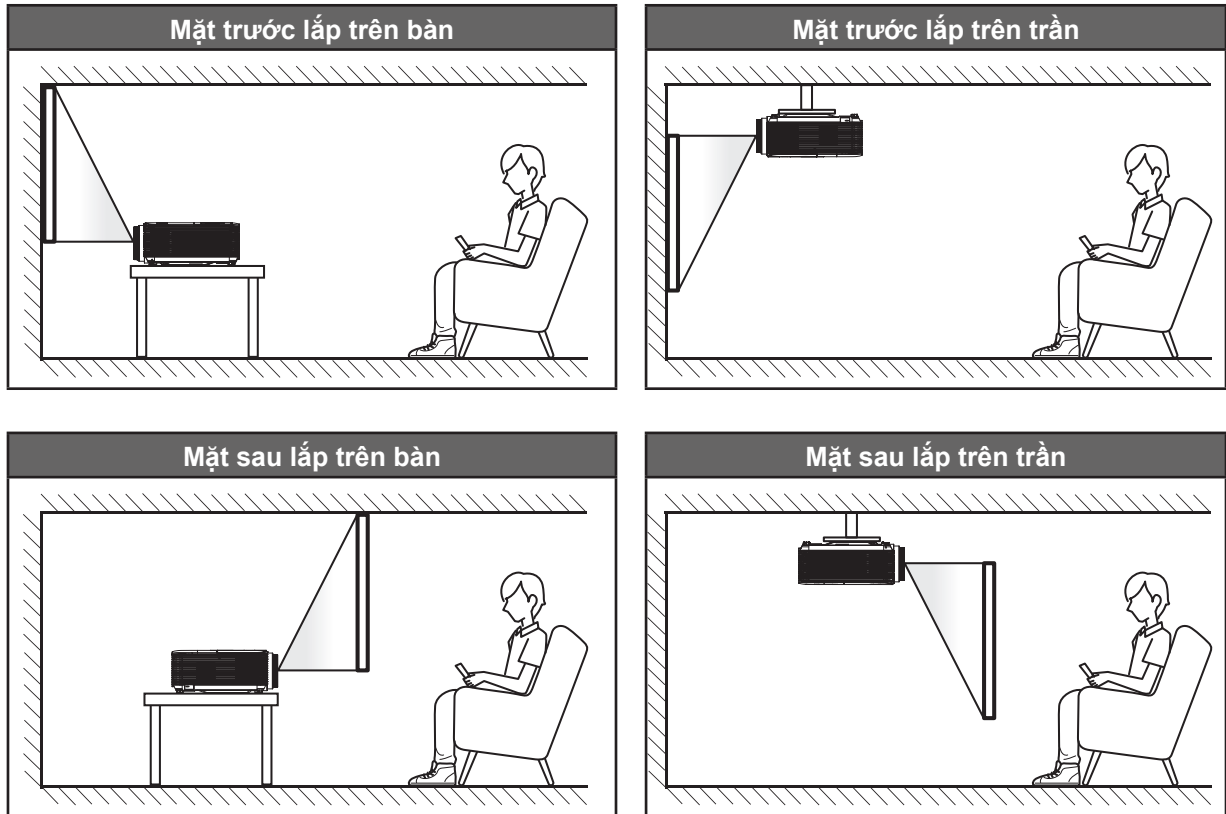


THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Lắp đặt máy chiếu

Máy chiếu của bạn được thiết kế để lắp đặt tại một trong bốn vị trí khả dụng.

Cách bố trí phòng hoặc sở thích riêng sẽ quyết định địa điểm nào bạn cần chọn. Xem xét đến kích thước và vị trí màn hình, vị trí ổ cắm điện thích hợp, cũng như địa điểm và khoảng cách giữa máy chiếu và các trang thiết bị còn lại.



Phải đặt máy chiếu bằng phẳng trên bề mặt với một góc 90 độ và vuông góc với màn hình.

- Để biết cách xác định địa điểm lắp máy chiếu theo kích thước màn hình có sẵn, hãy tham khảo bảng khoảng cách ở trang 60.
- Để biết cách xác định kích thước màn hình theo khoảng cách có sẵn, hãy tham khảo bảng khoảng cách ở trang 60.

Lưu ý: Máy chiếu đặt càng xa màn hình thì kích thước hình chiếu càng tăng và độ bù chiều dọc cũng tăng theo tỷ lệ.

QUAN TRỌNG!

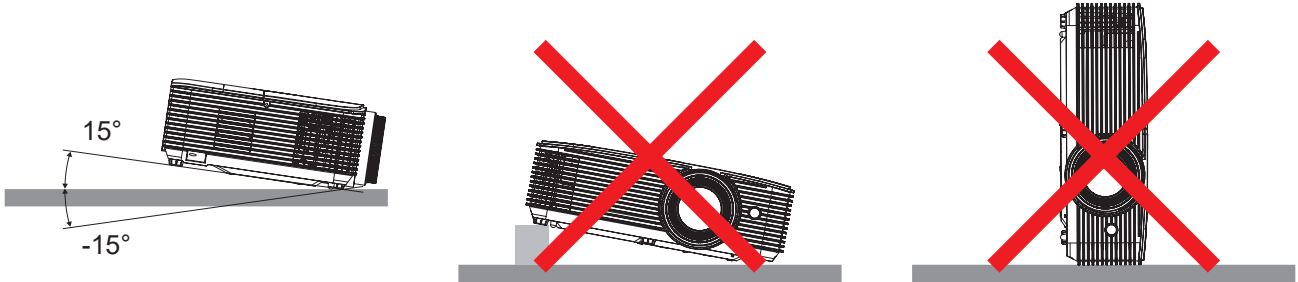
Không sử dụng máy chiếu theo bất kỳ hướng nào khác với hướng mặt bàn hoặc giá treo trần. Nên đặt máy chiếu nằm ngang và không được đặt nghiêng về phía trước/sau hoặc sang trái/phải. Đặt theo bất kỳ hướng nào khác sẽ vô hiệu hóa dịch vụ bảo hành và có thể làm giảm tuổi thọ đèn máy chiếu hoặc chính máy chiếu. Để được tư vấn cách lắp đặt không quy chuẩn, xin liên hệ với Optoma.

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

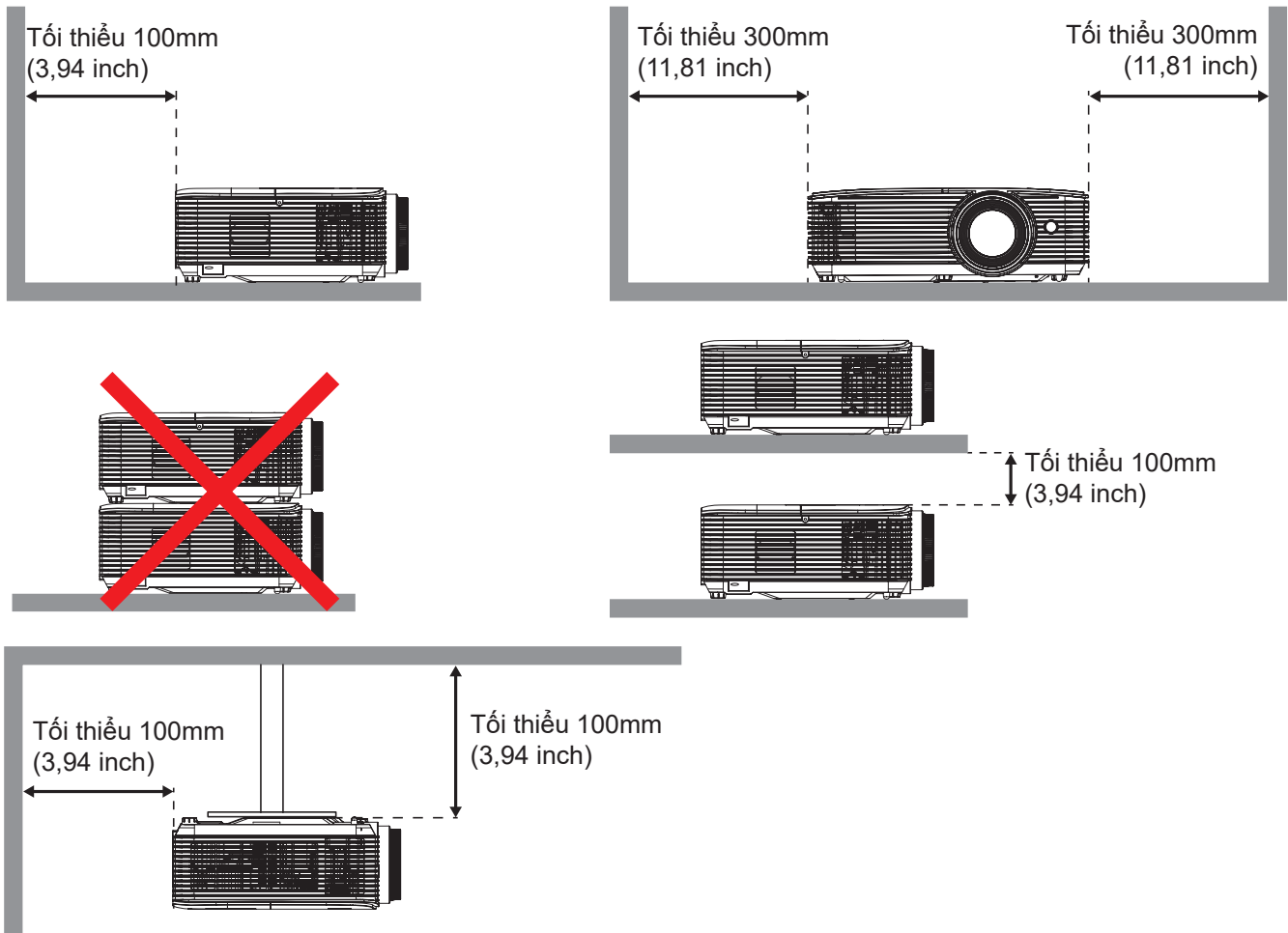
Lưu ý lắp đặt máy chiếu

- Đặt máy chiếu ở vị trí nằm ngang.

Góc nghiêng của máy không được vượt quá 15 độ, và cũng không được lắp đặt máy chiếu theo bất kỳ cách nào khác ngoài cách lắp đặt trên bàn làm việc hay giá treo trần; nếu không, tuổi thọ đèn có thể giảm đáng kể và dẫn đến **những thiệt hại khác ngoài dự đoán**.



- Để khoảng trống tối thiểu 30 cm xung quanh quạt xả khí.

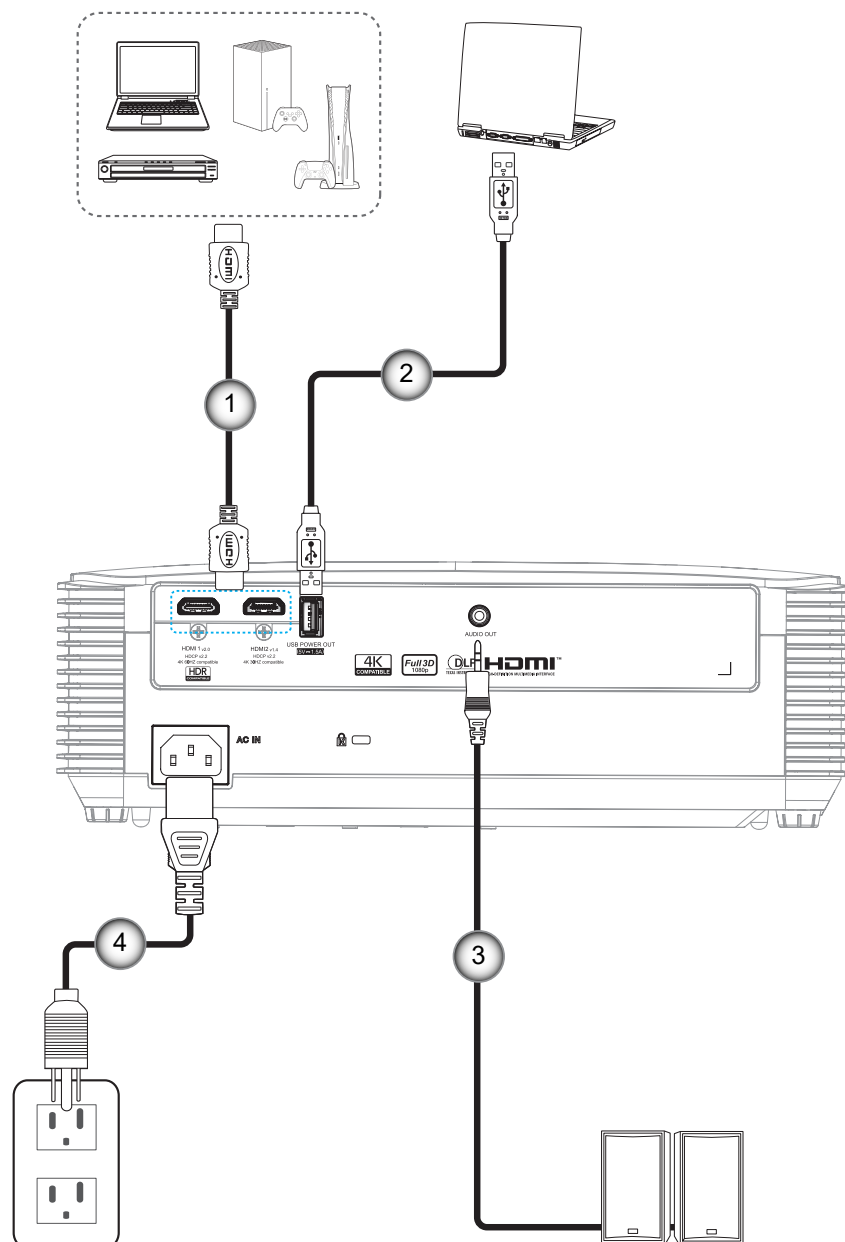


- Đảm bảo quạt hút khí không tái sử dụng khí nóng từ quạt xả khí.
- Khi sử dụng máy chiếu trong không gian khép kín, đảm bảo nhiệt độ không khí xung quanh trong khu vực khép kín này không vượt quá nhiệt độ hoạt động khi máy chiếu đang chạy, và các lỗ hút khí và xả khí phải luôn thông suốt.
- Mọi khu vực khép kín phải vượt qua quy trình đánh giá về nhiệt được chứng nhận để đảm bảo máy chiếu không tái sử dụng khí thải vì điều này có thể khiến cho thiết bị ngưng hoạt động dù nhiệt độ xung quanh nằm trong phạm vi nhiệt độ hoạt động chấp nhận.

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

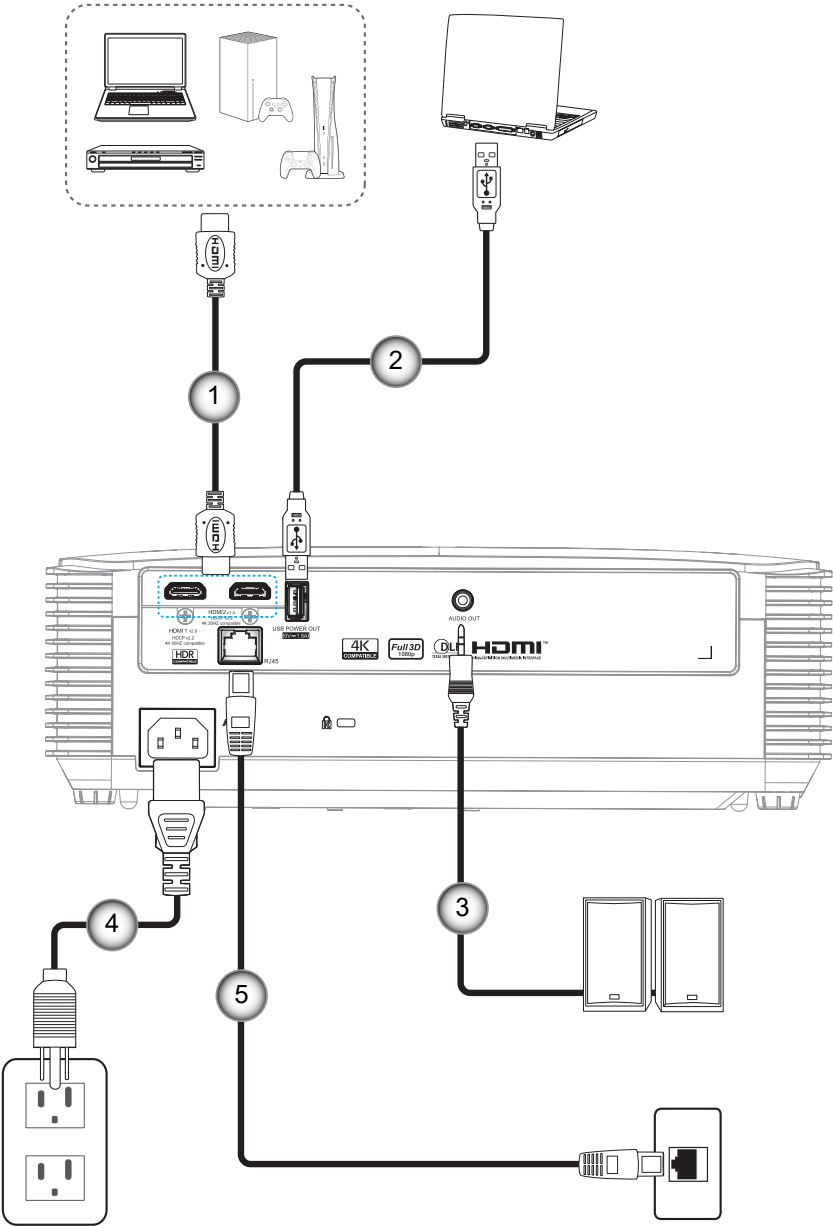
Kết nối các nguồn tín hiệu với máy chiếu

Loại 1 (4 đầu ra/vào)



THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Loại 2 (5 đầu ra/vào)



STT	Mục	Loại 1 (4 đầu ra/vào)	Loại 2 (5 đầu ra/vào)
1.	Cáp HDMI	✓	✓
2.	Cáp USB	✓	✓
3.	Cáp đầu ra âm thanh	✓	✓
4.	Dây nguồn	✓	✓
5.	Cáp RJ-45	Không có	✓

Lưu ý: "✓" nghĩa là mục này được hỗ trợ, "N/A" nghĩa là mục này không có sẵn.

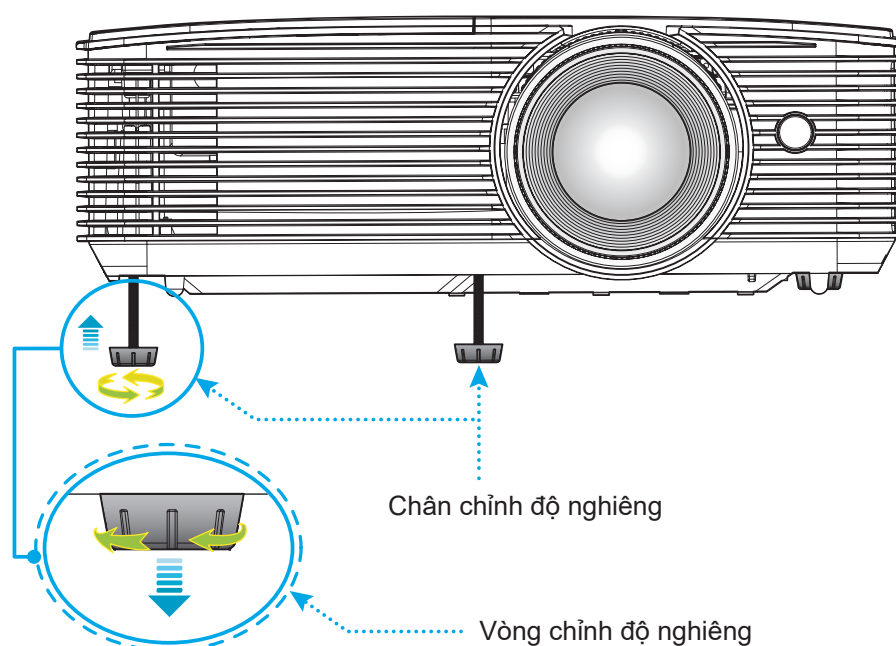
THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Điều chỉnh Hình ảnh chiếu

Chiều cao hình

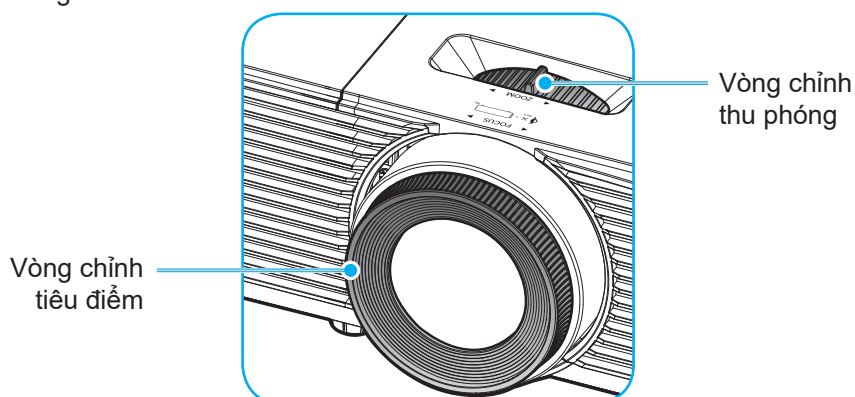
Máy chiếu được trang bị chân nâng để điều chỉnh độ cao của hình ảnh.

1. Xác định bánh điều chỉnh bạn muốn chỉnh ở mặt dưới máy chiếu.
2. Vận bánh chân để tùy chỉnh theo hoặc ngược chiều kim đồng hồ để nâng hoặc hạ máy chiếu.



Thu phóng và lấy nét

- Để chỉnh cỡ hình, hãy xoay vòng chỉnh thu phóng theo hoặc ngược chiều kim đồng hồ để tăng hoặc giảm kích thước hình chiếu.
- Để chỉnh lấy nét, xoay vòng lấy nét theo hoặc ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi hình chiếu sắc nét và rõ ràng.



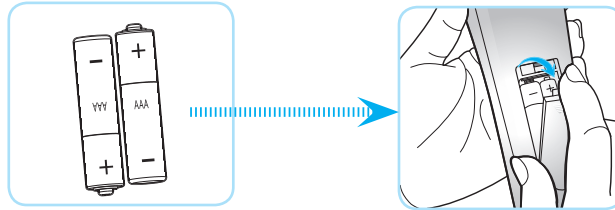
Lưu ý: Máy chiếu sẽ lấy nét ở khoảng cách từ 1,0m - 10m.

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Lắp đặt/thay thế pin (cho điều khiển từ xa 1)

Hai cục pin cỡ AAA được kèm theo điều khiển từ xa.

1. Tháo nắp đậy pin ở mặt sau điều khiển từ xa.
2. Lắp các cục pin AAA vào khoang chứa pin như hình minh họa.
3. Lắp lại nắp đậy phía sau vào điều khiển từ xa.



Lưu ý: Chỉ nên thay mới bằng loại pin giống nhau hoặc tương đương.

CHÚ Ý

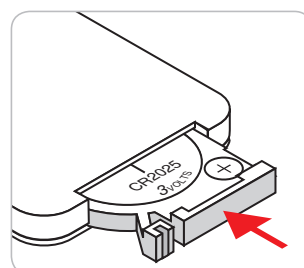
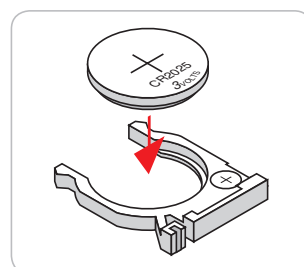
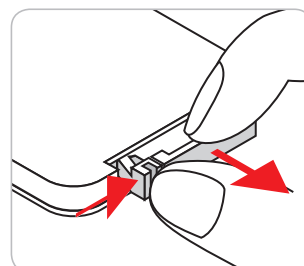
Sử dụng pin không thích hợp có thể gây ra rò rỉ hóa chất hoặc cháy nổ. Đảm bảo thực hiện theo các hướng dẫn bên dưới.

- Không được kết hợp với loại pin khác. Loại pin khác nhau có những đặc điểm khác nhau.
- Không được kết hợp pin cũ với pin mới. Kết hợp pin cũ với pin mới có thể rút ngắn tuổi thọ pin mới hoặc gây rò rỉ hóa chất ở pin cũ.
- Tháo pin ra ngay khi chúng bị cạn kiệt. Hóa chất rò rỉ từ pin tiếp xúc với da có thể gây mẩn ngứa. Nếu bạn phát hiện có bất kỳ rò rỉ hóa chất nào, hãy lau kỹ bằng khăn.
- Pin kèm theo sản phẩm này có thể có tuổi thọ dự kiến ngắn hơn do các điều kiện bảo quản.
- Nếu bạn không sử dụng điều khiển từ xa trong thời gian dài, hãy tháo pin ra.
- Khi thải bỏ pin, bạn phải tuân thủ luật pháp tại khu vực hoặc quốc gia liên quan.

THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Lắp đặt/thay thế pin (cho điều khiển từ xa 2)

1. Ấn mạnh và trượt nắp đậy pin ra.
2. Lắp pin mới vào khoang chứa. Tháo pin cũ và lắp pin mới (CR2025). Đảm bảo cạnh có dấu "+" hướng lên trên.
3. Gắn nắp đậy lại.



CHÚ Ý: Để đảm bảo hoạt động an toàn, hãy tuân thủ các lưu ý phòng ngừa sau:

- Sử dụng pin loại CR2025.
- Tránh tiếp xúc với nước hoặc chất lỏng.
- Không đặt điều khiển từ xa gần môi trường ẩm ướt hoặc nhiệt.
- Không làm rơi điều khiển từ xa.
- Nếu pin đã rò rỉ trong điều khiển từ xa, hãy lau kỹ vỏ và lắp pin mới.
- Nguy cơ bị nổ nếu pin được thay thế bằng loại pin không thích hợp.
- Thải bỏ pin qua sử dụng theo các chỉ dẫn.

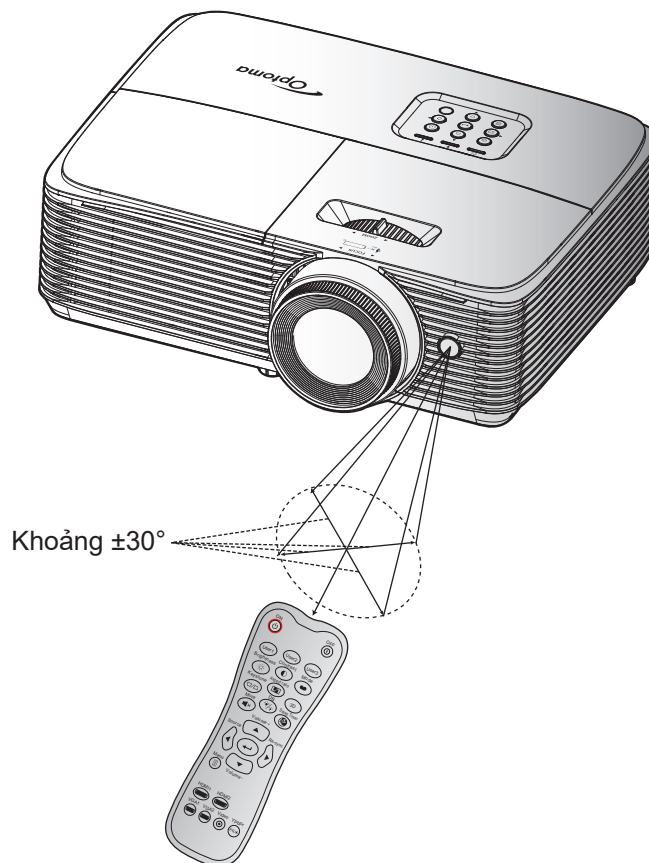
THIẾT LẬP VÀ LẮP ĐẶT

Phạm vi hoạt động

Cảm biến điều khiển từ xa hồng ngoại (IR) nằm ở phía trước máy chiếu. Đảm bảo giữ điều khiển từ xa ở một góc 60 độ vuông góc với cảm biến điều khiển từ xa hồng ngoại ở phía trước trên máy chiếu để hoạt động thích hợp. Khoảng cách giữa điều khiển từ xa và cảm biến không được xa hơn 6 mét (khoảng 20 foot).

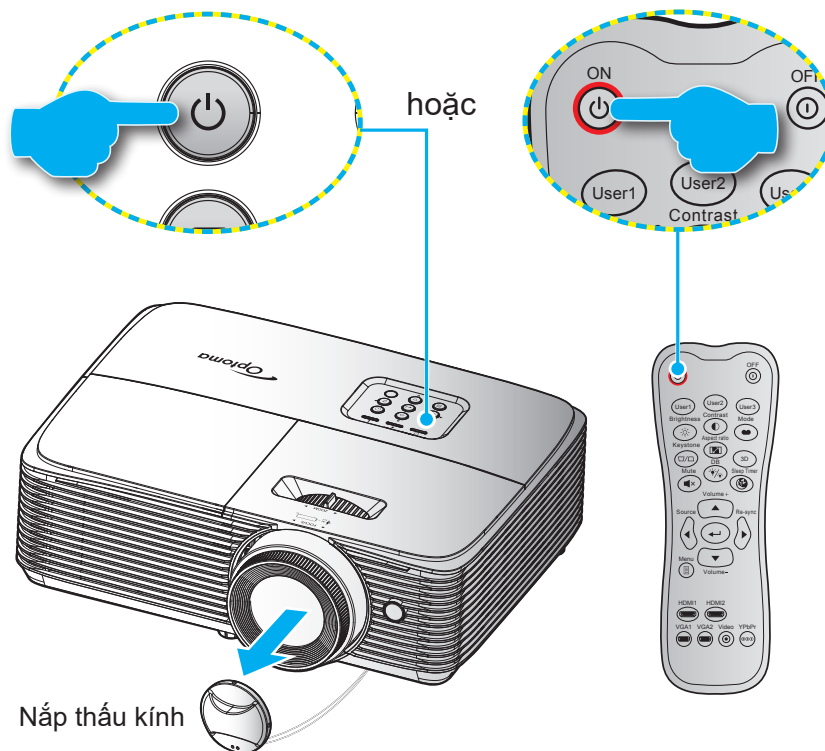
Lưu ý: Khi trỏ điều khiển từ xa trực tiếp (một góc 0 độ) vào cảm biến IR, khoảng cách giữa điều khiển từ xa và cảm biến không dài hơn 8 mét (khoảng 26 foot).

- Đảm bảo không có các vật cản giữa điều khiển từ xa và cảm biến IR trên máy chiếu vốn có thể cản trở chùm tia hồng ngoại.
- Đảm bảo bộ truyền phát IR trên điều khiển từ xa không bị chiếu vào trực tiếp bởi ánh sáng mặt trời hoặc đèn huỳnh quang.
- Hãy giữ xa điều khiển từ xa khỏi các đèn huỳnh quang với khoảng cách hơn 2 mét; nếu không, điều khiển từ xa có thể bị hỏng.
- Nếu đặt gần các đèn huỳnh quang Loại Bộ đảo điện, điều khiển từ xa thỉnh thoảng có thể không hoạt động.
- Nếu điều khiển từ xa và máy chiếu nằm trong khoảng cách rất gần, điều khiển từ xa có thể không hoạt động.
- Khi nhắm vào màn hình, khoảng cách hiệu quả ngắn hơn 6 mét so từ điều khiển từ xa đến màn hình và phản chiếu các tia hồng ngoại trở lại máy chiếu. Tuy nhiên, phạm vi hoạt động có thể thay đổi theo các màn hình.



SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Bật/tắt nguồn máy chiếu



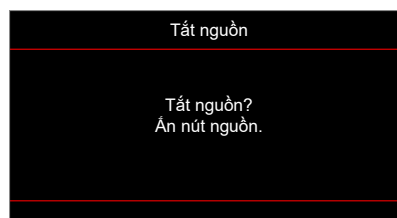
Bật nguồn

1. Tháo nắp đậy ống kính.
2. Cắm chặt dây nguồn và cáp tín hiệu/cáp nguồn. Khi đã kết nối, đèn LED Bật/Chờ sẽ chuyển sang màu đỏ.
3. Bật máy chiếu bằng cách nhấn "⏻" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.
4. Màn hình khởi động sẽ hiển thị trong khoảng 10 giây và đèn LED Bật/Chờ sẽ nhấp nháy màu lam và sau đó là màu lam ổn định.

Lưu ý: Lần đầu bật máy chiếu, bạn sẽ được nhắc chọn ngôn ngữ ưu tiên và hướng chiếu.

Tắt nguồn

1. Tắt máy chiếu bằng cách nhấn "⏻" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.
2. Thông báo sau đây sẽ hiển thị:



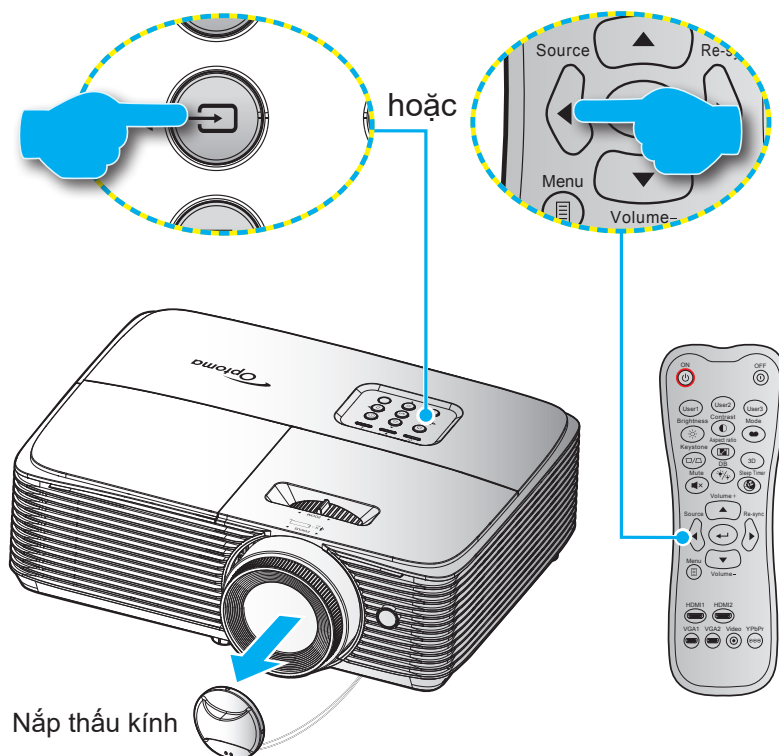
3. Nhấn lại nút "⏻" để xác nhận; nếu không, thông báo đó sẽ biến mất sau 10 giây. Khi bạn nhấn nút "⏻" trong một giây, máy chiếu sẽ tắt.
4. Các quạt làm nguội tiếp tục hoạt động trong khoảng 10 giây theo chu trình làm nguội và đèn LED BẬT/Chờ sẽ nhấp nháy màu xanh lam. Khi đèn LED BẬT/Chờ sáng một màu đỏ, điều này cho biết máy chiếu đã vào chế độ chờ. Nếu muốn bật máy chiếu trở lại, bạn phải chờ cho đến khi hoàn tất chu trình làm nguội và máy chiếu đã vào chế độ chờ. Khi máy chiếu ở chế độ chờ, chỉ cần nhấn lại nút "⏻" để bật máy chiếu.
5. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm điện và máy chiếu.

Lưu ý: Bạn không được bật máy chiếu ngay sau quy trình tắt nguồn.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Chọn nguồn vào

Bật nguồn tín hiệu vừa kết nối mà bạn muốn hiển thị trên màn hình, như máy vi tính, máy tính xách tay, đầu xem video, v.v.... Máy chiếu sẽ tự dò tìm nguồn tín hiệu. Nếu đã kết nối nhiều nguồn tín hiệu, hãy nhấn nút  trên bàn phím máy chiếu hoặc nút **Source** trên điều khiển từ xa để chọn đầu vào mong muốn.



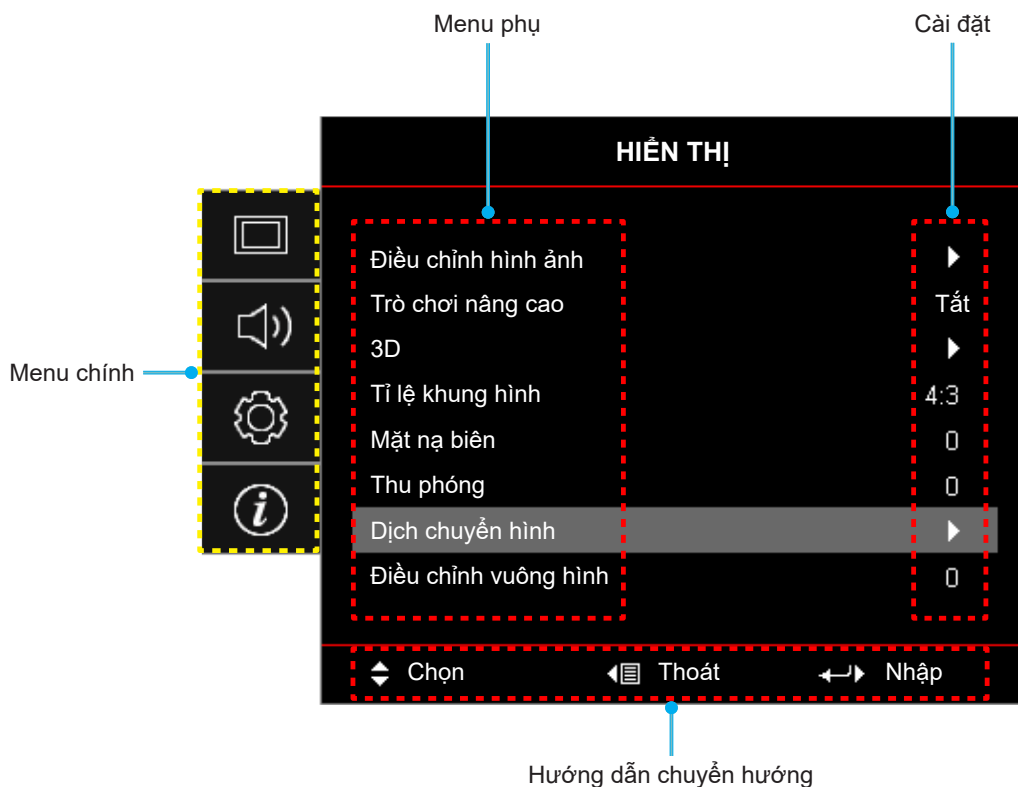
SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Điều hướng menu và các tính năng

Máy chiếu có các menu Hiển thị trên màn hình đa ngữ cho phép bạn điều chỉnh hình ảnh và thay đổi nhiều cài đặt. Máy chiếu sẽ tự động phát hiện nguồn đó.

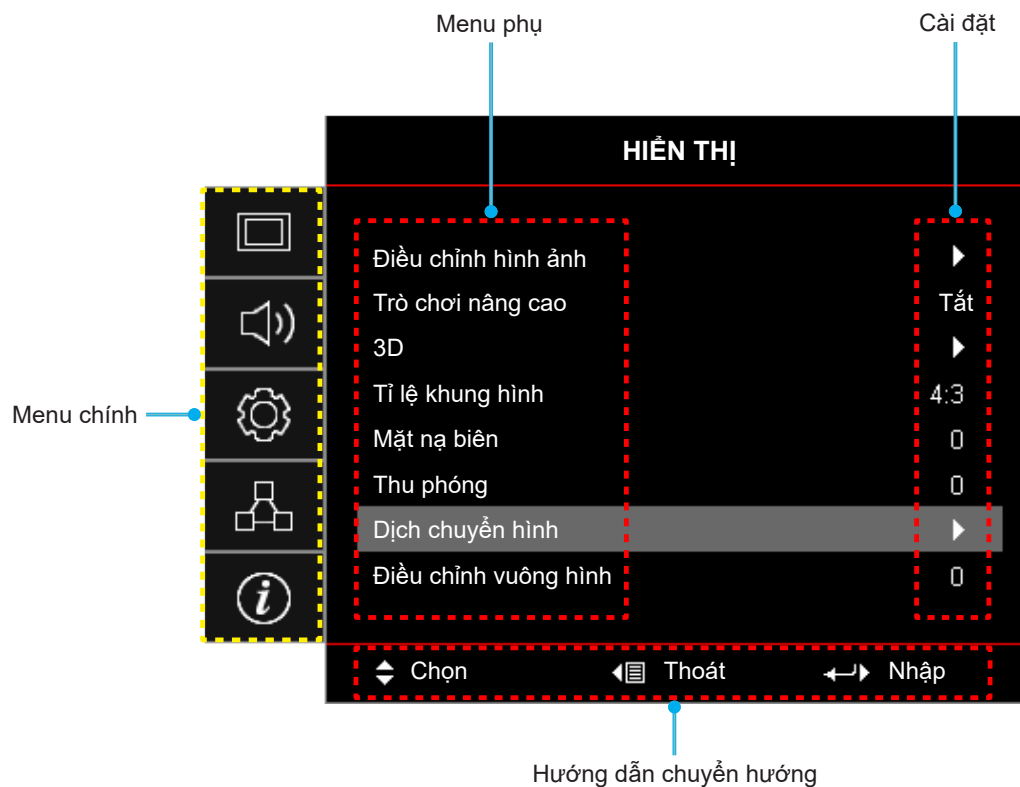
1. Để mở menu OSD, nhấn  trên điều khiển từ xa hoặc bàn phím máy chiếu.
2. Khi menu OSD hiển thị, sử dụng các phím   để chọn bất kỳ mục nào trong menu chính. Khi thực hiện lựa chọn trên một trang riêng, hãy nhấn phím  hoặc  để vào menu phụ.
3. Sử dụng các phím   để chọn mục mong muốn trong menu phụ rồi nhấn phím  hoặc  để xem thêm các cài đặt khác. Chỉnh cài đặt bằng các phím  .
4. Chọn mục được điều chỉnh tiếp theo trong menu con và điều chỉnh như mô tả ở trên.
5. Nhấn  hoặc  để xác nhận, và màn hình sẽ trở về menu chính.
6. Để thoát, hãy nhấn lại  hoặc . Menu OSD sẽ đóng và máy chiếu sẽ tự động lưu các cài đặt mới.

Loại 1 (4 đầu ra/vào)



SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Loại 2 (5 đầu ra/vào)



SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Sơ đồ menu OSD

Menu chính	Menu phụ	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Menu phụ 4	Giá trị
HIỂN THỊ	Điều chỉnh hình ảnh	Chế độ hiển thị			Rạp chiếu
					Vivid
					Trò chơi
					Tham khảo
					Sáng
					HDR
					Người dùng
					3D
					ISF ngày
					ISF đêm
					ISF 3D
		Dynamic Range	HDR		Tắt
					Tự động [Chế độ mặc định]
			Chế độ hình HLG		Sáng
					Tiêu chuẩn [Chế độ mặc định]
					Phim
		Wall Color			Detail
					Tắt [Chế độ mặc định]
					Bảng đen
					Light Yellow
					Light Green
					Light Blue
					Pink
					Mức xám
		Độ sáng			-50~50
		Độ tương phản			-50~50
		Độ sắc nét			1~15
		Màu sắc			-50~50
		Sắc thái			-50~50
		Gamma	Phim		
			Video		
			Đồ họa		
			Tiêu chuẩn(2.2)		
			1.8		
			2.0		
			2.4		
			HDR		
		Cài đặt màu sắc	BrilliantColor™		1~10

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu chính	Menu phụ	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Menu phụ 4	Giá trị
HIỂN THỊ	Điều chỉnh hình ảnh	Cài đặt màu sắc	Mức độ màu		Ấm
					Tiêu chuẩn
					Mát
					Lạnh
			Tinh chỉnh màu	Màu sắc	R [Chế độ mặc định]
					G
					B
					C
					Y
					M
					W
				Màu sắc / R	-50~50
				Độ bão hòa / G	-50~50
				Tăng cường / B	-50~50
				Thiết lập lại	Hủy [Chế độ mặc định]
					Có
				Thoát	
			Tăng cường/Lệch RGB	Tăng đỏ	-50~50
				Tăng lục	-50~50
				Tăng lam	-50~50
				Lệch đỏ	-50~50
				Lệch lục	-50~50
				Độ lệch sắc lam	-50~50
				Thiết lập lại	Hủy [Chế độ mặc định]
					Có
				Thoát	
			Không gian màu [Đầu vào HDMI]		Tự động [Chế độ mặc định]
					RGB(0~255)
					RGB(16~235)
					YUV
		Mức đen động			Tắt
					Bật
		Chế độ sáng			Sáng
					Eco.
		Thiết lập lại			
	Trò chơi nâng cao				Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
	3D	Chế độ 3D			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
		Kỹ thuật 3D			DLP-Link [Chế độ mặc định]
					3D Sync

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu chính	Menu phụ	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Menu phụ 4	Giá trị
HIỂN THỊ	3D	3D->2D			3D [Chế độ mặc định]
					L
					R
		Định dạng 3D			Tự động [Chế độ mặc định]
					Bên cạnh
					Trên và dưới
					Khung tuần tự
		Chuyển đổi đồng bộ hóa 3D			Bật
					Tắt [Chế độ mặc định]
		Thiết lập lại			Hủy [Chế độ mặc định]
					Có
	Tỉ lệ khung hình				4:3
					16:9
					LBX
					Tự nhiên
					Tự động
	Mặt nạ biên				0~10 [Chế độ mặc định: 0]
	Thu phóng				-5~25 [Chế độ mặc định: 0]
	Dịch chuyển hình	 H			-50~50 [Chế độ mặc định: 0]
		 V			-50~50 [Chế độ mặc định: 0]
	Điều chỉnh vuông hình				-40~40 [Chế độ mặc định: 0]
Âm thanh	Tắt âm				Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
	Âm lượng				0~10 [Chế độ mặc định: 5]
Cài Đặt	Trình chiếu				Phía trước  [Chế độ mặc định]
					Rear 
					Trên-phía trên 
					Phía sau-phía trên 
	Các chế độ của bóng đèn	Bộ nhắc đèn			Tắt
					Bật [Chế độ mặc định]
		Thiết lập lại đèn			Hủy [Chế độ mặc định]
					Có
	Cài đặt tấm lọc	Đã lắp đặt tấm lọc tùy chọn			Có
					Không
		Số giờ sử dụng tấm lọc			(Chỉ đọc)
					Tắt
		Báo nhắc tấm lọc			300 giờ
					500 giờ [Chế độ mặc định]
					800 giờ
					1000 giờ

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu chính	Menu phụ	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Menu phụ 4	Giá trị
Cài Đặt	Cài đặt tắt lọc	Cài lại tắt lọc			Hủy [Chế độ mặc định]
					Có
	Điều chỉnh nguồn	Bật nguồn trực tiếp			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
		Bật nguồn tín hiệu			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
		Tắt nguồn tự động (phút)			0~180 (tăng thêm 5 phút) [Chế độ mặc định: 20]
		Hẹn giờ tắt máy (phút)	Hẹn giờ tắt máy (phút)		0~990 (tăng thêm 30 phút) [Chế độ mặc định: 0]
			Always On		Không [Chế độ mặc định]
		Tiếp tục lại nhanh			Có
					Tắt [Chế độ mặc định]
		Nguồn USB			Bật
					Bật [Chế độ mặc định]
		Chế độ nguồn (Chờ) (Chỉ Loại 2 (5 đầu ra/ vào))			Tích cực
					Eco. [Chế độ mặc định]
	Bảo mật	Bảo mật			Tắt
					Bật
		Hẹn giờ bảo mật		Tháng	
				Ngày	
				Giờ	
		Đổi mật khẩu			
	Thiết lập liên kết HDMI	HDMI Link			Tắt
					Bật
		Bao gồm TV			Không
					Có
		Liên kết cho bật nguồn			Liên kết tương hỗ
					Máy chiếu -> Thiết bị
					Thiết bị -> Máy chiếu
		Liên kết cho tắt nguồn			Tắt
					Bật
	Mẫu thử				Khung lưới xanh
					Khung lưới đỏ thẫm
					Khung lưới trắng
					Trắng
					Tắt

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu chính	Menu phụ	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Menu phụ 4	Giá trị	
Cài Đặt	Thiết lập điều khiển [tùy vào điều khiển từ xa]	Chức năng IR			Bật	
					Tắt	
		Người sử dụng1			Mẫu thử	
					Độ sáng	
					Độ tương phản	
					Hẹn giờ tắt máy [Chế độ mặc định]	
					Tinh chỉnh màu	
					Mức độ màu	
					Gamma	
					Trình chiếu	
					Các chế độ của bóng đèn	
					Thu phóng	
					Đóng băng	
			Người sử dụng2			Mẫu thử
						Độ sáng
					Độ tương phản	
					Hẹn giờ tắt máy	
					Tinh chỉnh màu [Chế độ mặc định]	
					Mức độ màu	
					Gamma	
					Trình chiếu	
					Các chế độ của bóng đèn	
					Thu phóng	
				Đóng băng		
		Người sử dụng3			Mẫu thử	
					Độ sáng	
					Độ tương phản	
					Hẹn giờ tắt máy	
					Tinh chỉnh màu	
					Mức độ màu [Chế độ mặc định]	
					Gamma	
					Trình chiếu	
					Các chế độ của bóng đèn	
					Thu phóng	
				Đóng băng		
	Lựa chọn	Ngôn ngữ			English [Chế độ mặc định]	
					Deutsch	
					Français	
					Italiano	
					Español	
					Português	
					Polski	
					Nederlands	

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu chính	Menu phụ	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Menu phụ 4	Giá trị
Cài Đặt	Lựa chọn	Ngôn ngữ			Svenska
					Norsk/Dansk
					Suomi
					ελληνικά
					繁體中文
					简体中文
					日本語
					한국어
					Русский
					Magyar
					Čeština
					عربي
					ไทย
					Türkçe
					فارسی
					Tiếng Việt
					Bahasa Indonesia
					Română
					Slovenčina
		Tùy chỉnh Menu	Vị trí thực đơn		Trái phía trên 
					Phải phía trên 
					Giữa  [Chế độ mặc định]
					Trái dưới 
					Phải dưới 
			Menu Timer		Tắt
					5 giây
					10 giây [Chế độ mặc định]
		Dò nguồn tự động			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
		Nguồn tín hiệu vào			HDMI1
					HDMI2
		Nhập tên	HDMI1		Mặc định [Chế độ mặc định]
			HDMI2		Tùy chỉnh
					Mặc định [Chế độ mặc định]
					Tùy chỉnh
		Điều chỉnh tốc độ quạt			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
		Khóa chế độ hiển thị			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
		Khóa bàn phím			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu chính	Menu phụ	Menu phụ 2	Menu phụ 3	Menu phụ 4	Giá trị
Cài Đặt	Lựa chọn	Ẩn thông tin			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
		Biểu tượng			Mặc định [Chế độ mặc định]
					Trung lập
		Màu nền			Không [Chế độ mặc định]
					Lam
					Đỏ
					Lục
					Mức xám
					Biểu tượng
	Thiết lập lại	Cài đặt OSD			Hủy [Chế độ mặc định]
					Có
		Cài về mặc định			Hủy [Chế độ mặc định]
					Có
Mạng (Chỉ Loại 2 (5 đầu ra/ vào))	LAN	Trạng thái mạng			(chỉ đọc)
		Địa chỉ MAC			(chỉ đọc)
		DHCP			Tắt [Chế độ mặc định]
					Bật
		Địa chỉ IP			192.168.0.100 [Chế độ mặc định]
		Subnet mask			255.255.255.0 [Chế độ mặc định]
		Gateway			192.168.0.254 [Chế độ mặc định]
		DNS			192.168.0.51 [Chế độ mặc định]
		Thiết lập lại			
Th.tin	Điều khiển				
	Số Seri				
	Nguồn tín hiệu				
	Độ phân giải				xxxx
	Tốc độ cập nhật				xxHz
	Chế độ hiển thị				
	Số giờ đèn hoạt động	Sáng			0 hr
		Eco.			0 hr
		Chế độ tiết kiệm năng lượng			0 hr
		Tổng số			
	Số giờ sử dụng tấm lọc				
	Chế độ sáng				
	Phiên bản FW	Hệ thống			
		LAN (Chỉ Loại 2 (5 đầu ra/vào))			
		MCU			

Lưu ý: Các chức năng sẽ khác nhau tùy vào định nghĩa của từ mẫu máy chiếu.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu hiển thị

Hiển thị menu Điều chỉnh hình ảnh

Chế độ hiển thị

Có nhiều cài đặt sẵn được tối ưu hóa cho nhiều loại hình ảnh khác nhau.

- **Rạp chiếu:** Cung cấp các màu sắc đẹp nhất để xem phim.
- **Vivid:** Ở chế độ này, độ bão hòa và độ sáng màu được cân bằng tốt. Chọn chế độ này để chơi game.
- **Trò chơi:** Chọn chế độ này để tăng độ sáng và mức thời gian đáp ứng để tận hưởng các trò chơi video.
- **Tham khảo:** Cung cấp các màu sắc nhìn tự nhiên trung thực nhất gần với Rec. 709 - tiêu chuẩn dành cho TV độ nét cao (HDTV).
- **Sáng:** Độ sáng tối đa từ đầu vào PC.
- **HDR:** Mã hóa và hiển thị nội dung Dải Tương Phản Động Rộng (HDR) đối với các màu đen sâu nhất, màu trắng sáng nhất và màu sắc điện ảnh sống động bằng gam màu REC.2020. Chế độ này sẽ được bật tự động nếu HDR được cài sang BẬT (và Nội dung HDR được gửi sang máy chiếu – 4K UHD Blu-ray, game 1080p/4K UHD HDR, Video phát trực tiếp 4K UHD). Trong khi chế độ HDR hoạt động, bạn không thể chọn các chế độ hiển thị khác (Điện ảnh, Tham chiếu, v.v...) vì HDR cung cấp màu sắc có độ chính xác cao, vượt quá hiệu suất màu của các chế độ hiển thị khác.
- **Người dùng:** Ghi nhớ các cài đặt của người dùng.
- **3D:** Để trải nghiệm hiệu ứng 3D, bạn cần có kính 3D. Đảm bảo PC/thiết bị di động của bạn đã lắp đặt card đồ họa bốn bộ nhớ đệm tín hiệu đầu ra 120 Hz và Đầu phát 3D.
- **ISF ngày:** Tối ưu hóa hình ảnh với chế độ ISF Day (ISF ngày) cần hiệu chỉnh hoàn hảo và chất lượng hình ảnh cao.
- **ISF đêm:** Tối ưu hóa hình ảnh với chế độ ISF Night (ISF đêm) cần hiệu chỉnh hoàn hảo và chất lượng hình ảnh cao.
- **ISF 3D:** Tối ưu hóa hình ảnh với chế độ ISF 3D cần hiệu chỉnh hoàn hảo và chất lượng hình ảnh cao.

Lưu ý: Để truy cập và hiệu chỉnh chế độ xem ban đêm và ban ngày ISF, vui lòng liên hệ đại lý bán hàng tại địa phương.

Dynamic Range

Định cấu hình cài đặt Dải Động Cao (HDR) và hiệu ứng liên quan khi hiển thị video từ đầu đĩa Blu-ray 4K và thiết bị truyền video.

➤ HDR

- **Tắt:** Tắt hiệu ứng xử lý HDR. Khi đã cài sang Tắt, máy chiếu sẽ KHÔNG giải mã nội dung HDR.
- **Tự động:** Tự động phát hiện tín hiệu HDR.

➤ Chế độ hình HLG

- **Sáng:** Chọn chế độ này để màu sắc sáng và bão hòa hơn.
- **Tiêu chuẩn:** Chọn chế độ này cho các màu trông tự nhiên với sự cân bằng của các tông màu ấm và nguội.
- **Phim:** Chọn chế độ này để cải thiện chi tiết và độ sắc nét hình ảnh.
- **Detail:** Tín hiệu đến từ việc chuyển đổi OETF để đạt độ phối màu tối ưu.

Wall Color

Dùng chức năng này để có được hình hiển thị tối ưu theo màu tường. Chọn giữa Tắt, Bảng đen, Light Yellow, Light Green, Light Blue, Pink, và Mức xám.

Độ sáng

Điều chỉnh độ sáng của hình ảnh.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Độ tương phản

Độ tương phản điều chỉnh mức độ khác nhau giữa các phần sáng nhất và tối nhất của hình.

Độ sắc nét

Điều chỉnh độ sắc nét hình ảnh.

Màu sắc

Điều chỉnh hình ảnh video từ đen trắng sang màu bão hòa hoàn toàn.

Sắc thái

Điều chỉnh độ cân bằng màu đỏ và xanh lục.

Gamma

Cài đặt dạng cong gamma. Sau khi hoàn thành thiết lập ban đầu và tinh chỉnh, hãy sử dụng các bước Điều chỉnh gamma để tối ưu hóa đầu ra hình ảnh của bạn.

- **Phim:** Cho nhà hát tại gia.
- **Video:** Cho nguồn video hoặc TV.
- **Đồ họa:** Cho nguồn PC/Ảnh.
- **Tiêu chuẩn(2.2):** Cho cài đặt chuẩn hóa.
- **1.8 / 2.0 / 2.4:** Cho nguồn PC/Ảnh cụ thể.
- **HDR:** Cho nguồn HDR.

Lưu ý: Nếu cài đặt **Chế độ hiển thị** được cài sang **HDR**, người dùng chỉ có thể chọn **HDR** cho cài đặt **Gamma**.

Cài đặt màu sắc

Định cấu hình cài đặt màu sắc.

- **BrilliantColor™:** Mục có thể điều chỉnh này sử dụng thuật toán xử lý màu và tăng cường để cho độ sáng cao hơn mà vẫn tạo ra màu sắc sống động, trung thực trong hình ảnh.
- **Mức độ màu:** Chọn mức độ màu từ Ấm, Tiêu chuẩn, Mát hoặc Lạnh.
- **Tinh chỉnh màu:** Chọn các tùy chọn sau:
 - Màu sắc: Chỉnh mức hình Đỏ (R), Lục (G), Đen (B), Xanh ngọc (C), Vàng (Y), Đỏ thẫm (M) và Trắng (W).
 - Màu sắc / R(đỏ)*: Điều chỉnh độ cân bằng màu đỏ và xanh lục.
Lưu ý: *Nếu cài đặt **Màu** được đặt sang trắng (**W**), bạn có thể điều chỉnh cài đặt màu đỏ.
 - Độ bão hòa / G(xanh lục)*: Điều chỉnh hình ảnh video từ đen trắng sang màu bão hòa hoàn toàn.
Lưu ý: *Nếu cài đặt **Màu** được đặt sang trắng (**W**), bạn có thể điều chỉnh cài đặt màu lục.
 - Tăng cường / B(xanh lam)*: Chỉnh độ sáng hình.
Lưu ý: *Nếu cài đặt **Màu** được đặt sang trắng (**W**), bạn có thể điều chỉnh cài đặt màu lam.
 - Thiết lập lại: Trở về cài đặt mặc định gốc cho Tinh chỉnh màu.
 - Thoát: Thoát menu "Tinh chỉnh màu".

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

- **Tăng cường/Lệch RGB:** Cài đặt này cho phép cài đặt độ sáng (tăng cường) và độ tương phản (độ lệch) của hình.
 - Thiết lập lại: Trở về cài đặt mặc định gốc cho Tăng cường/Lệch RGB.
 - Thoát: Thoát menu "Tăng cường/Lệch RGB".
- **Không gian màu (Đầu vào HDMI):** chọn loại khuôn màu thích hợp từ tùy chọn sau: Tự động, RGB(0~255), RGB(16~235) và YUV.

Mức đen động

Dùng để tự động chỉnh độ sáng hình chiếu nhằm đạt hiệu quả tương phản tối ưu.

Chế độ sáng

Chỉnh cài đặt chế độ chế độ sáng cho các máy chiếu hoạt động bằng đèn.

- **Sáng:** Chọn "Sáng" để tăng độ sáng.
- **Eco.:** Chọn "Eco." để giảm độ sáng đèn máy chiếu để giảm thiểu mức tiêu thụ điện và kéo dài tuổi thọ đèn.

Thiết lập lại

Trở về cài đặt mặc định gốc cho Cài đặt màu sắc.

Hiển thị menu chơi game nâng cao

Trò chơi nâng cao

Bật tính năng này để giảm thời gian phản hồi (độ trễ đầu vào) xuống 16ms trong khi chơi game.

Lưu ý: Chức năng này chỉ áp dụng cho các tín hiệu 1080P@60Hz/1080P@120Hz.

Hiển thị menu 3D

Chế độ 3D

Dùng chức năng này để bật hoặc tắt chức năng 3D.

- **Tắt:** Chọn "Tắt" để tắt chế độ 3D.
- **Bật:** Chọn "Bật" để bật chế độ 3D.

Kỹ thuật 3D

Sử dụng lựa chọn này để chọn công nghệ 3D.

- **DLP-Link:** Chọn để sử dụng cài đặt tối ưu cho Kính 3D DLP.
- **3D Sync:** Chọn để sử dụng cài đặt tối ưu cho Kính 3D phân cực, IR hoặc RF.

3D->2D

Dùng tùy chọn này để xác định cách hiển thị nội dung 3D trên màn hình.

- **3D:** Hiển thị tín hiệu 3D.
- **L (Trái):** Hiển thị khung trái của nội dung 3D.
- **R (Phải):** Hiển thị khung phải của nội dung 3D.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Định dạng 3D

Dùng tùy chọn này để chọn nội dung định dạng 3D thích hợp.

- **Tự động:** Khi tín hiệu nhận dạng 3D được phát hiện, định dạng 3D sẽ được chọn tự động.
- **Bên cạnh:** Hiển thị tín hiệu 3D ở định dạng "Bên cạnh".
- **Trên và dưới:** Hiển thị tín hiệu 3D ở định dạng "Trên và dưới".
- **Khung tuần tự:** Hiển thị tín hiệu 3D ở định dạng "Khung tuần tự".

Chuyển đổi đồng bộ hóa 3D

Dùng tùy chọn này để bật/tắt chức năng chuyển đổi đồng bộ 3D.

Thiết lập lại

Phục hồi về cài đặt mặc định gốc cho mọi cài đặt 3D.

- **Hủy:** Chọn để hủy Cài lại.
- **Có:** Chọn để trở về cài đặt mặc định gốc cho 3D.

Hiển thị menu Tỷ lệ khung hình

Tỷ lệ khung hình

Chọn tỷ lệ khung hình của hình chiếu trong số các tùy chọn sau:

- **4:3:** Định dạng này áp dụng cho nguồn đầu vào 4:3.
- **16:9:** Định dạng này dành cho nguồn đầu vào 16:9, như HDTV và DVD nâng cao cho TV màn hình rộng.
- **LBX:** Định dạng này áp dụng cho nguồn khổ hộp thư không phải 16x9 và nếu bạn sử dụng ống kính lắp ngoài 16x9 để hiển thị tỷ lệ khung hình 2,35:1 ở độ phân giải tối đa.
- **Tự nhiên:** Định dạng này hiển thị hình ảnh gốc mà không chia bất kỳ tỷ lệ.
- **Tự động:** Tự động chọn định dạng hiển thị phù hợp.

Lưu ý: Thông tin chi tiết về chế độ LBX:

- Một số DVD định dạng hộp thư không được nâng cao cho tivi khổ 16x9. Trong trường hợp này, hình ảnh trông sẽ không ổn khi hiển thị ở chế độ 16:9. Trong trường hợp này, hãy thử dùng chế độ 4:3 để xem DVD. Nếu nội dung không phải là 4:3 thì sẽ có các thanh đen hiển thị xung quanh hình ảnh ở màn hình 16:9. Với loại nội dung này, bạn có thể sử dụng chế độ LBX để lấp đầy hình ảnh trên màn hình 16:9.
- Nếu bạn sử dụng thấu kính giãn hình lắp ngoài, chế độ LBX này cũng cho phép bạn xem nội dung 2,35:1 (bao gồm nguồn phim DVD và HDTV giãn hình) vốn hỗ trợ tính năng giãn hình rộng được nâng cao cho màn hình 16x9 ở chế độ hình ảnh rộng 2,35:1. Trong trường hợp này sẽ không có thanh đen nào. Cường độ của bóng đèn và độ phân giải dọc được sử dụng hoàn toàn.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Bảng chia tỉ lệ 1080p:

Màn hình 16:9	480i/p	576i/p	1080i/p	720p	Máy tính
4x3	Chia tỷ lệ sang 1440x1080.				
16x9	Chia tỷ lệ sang 1920x1080.				
LBX	Chia tỉ lệ sang 1920x1440 rồi cài đặt để hiển thị hình 1920x1080 ở giữa				
Tự nhiên	- Đặt trọng tâm hình chiếu 1:1. - Sẽ không thực hiện chia tỷ lệ; hình sẽ hiển thị với độ phân giải dựa trên nguồn đầu vào.				
Tự động	- Nếu chọn định dạng tự động, loại màn hình sẽ tự động trở thành 16:9 (1920x1080). - Nếu nguồn vào là 4:3 thì loại màn hình sẽ có tỷ lệ là 1440 x1080. - Nếu nguồn vào là 16:9, loại màn hình sẽ có tỉ lệ là 1920x1080. - Nếu nguồn vào là 16:10, loại màn hình sẽ tự động đổi sang 1920x1200 và cắt vùng 1920x1080 để hiển thị.				

Quy tắc tự bộ trí 1080p:

Tự động	Độ phân giải đầu vào		Tự động/Chia tỉ lệ	
	Độ phân giải ngang	Độ phân giải dọc	1920	1080
4:3	640	480	1440	1080
	800	600	1440	1080
	1024	768	1440	1080
	1280	1024	1440	1080
	1400	1050	1440	1080
	1600	1200	1440	1080
Laptop màn hình rộng	1280	720	1920	1080
	1280	768	1800	1080
	1280	800	1728	1080
SDTV	720	576	1350	1080
	720	480	1620	1080
HDTV	1280	720	1920	1080
	1920	1080	1920	1080

Hiển thị menu Mặt nạ biên

Mặt nạ biên

Sử dụng chức năng này để khử nhiễu mã hóa video trên mép nguồn video.

Hiển thị menu Thu phóng

Thu phóng

Sử dụng để thu nhỏ hoặc phóng to hình trên màn hình chiếu.

Hiển thị menu Dịch chuyển hình ảnh

Dịch chuyển hình

Điều chỉnh vị trí hình chiếu theo chiều ngang (H) hoặc dọc (V).

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Hiển thị menu Điều chỉnh vuông hình

Điều chỉnh vuông hình

Điều chỉnh độ méo hình ảnh do nghiêng máy chiếu.

Menu Âm thanh

Menu Tắt tiếng

Tắt âm

Dùng tùy chọn này để tạm tắt âm.

- **Bật:** Chọn “Bật” để bật tắt âm.
- **Tắt:** Chọn “Tắt” để tắt tắt âm.

Lưu ý:

- Chức năng “Tắt âm” có ảnh hưởng đến cả âm lượng của loa trong và ngoài.
- Khi loa ngoài được nối, loa trong sẽ tự động tắt âm.

Menu Âm lượng

Âm lượng

Chỉnh mức âm lượng.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu thiết lập

Thiết lập menu Trình chiếu

Trình chiếu

Chọn trình chiếu ưa thích giữa phía trước, phía sau, trần-phía trên và phía sau-phía trên.

Thiết lập menu Tùy chỉnh bóng đèn

Bộ nhắc đèn

Chọn chức năng này để hiển thị hoặc ẩn tin cảnh báo khi thông báo thay đèn hiển thị. Thông báo này sẽ xuất hiện 30 tiếng trước thời gian thay đèn đề xuất.

Thiết lập lại đèn

Thiết lập lại đèn giờ bóng đèn sau khi thay bóng đèn.

Thiết lập menu Tùy chỉnh lọc

Đã lắp đặt tấm lọc tùy chọn

Thiết lập cài đặt tin cảnh báo.

- **Có:** Hiển thị thông tin cảnh báo sau 500 giờ sử dụng.
Lưu ý: "Số giờ sử dụng tấm lọc / Báo nhắc tấm lọc / Cài lại tấm lọc" sẽ chỉ hiển thị khi "Đã lắp đặt tấm lọc tùy chọn" là "Có".
- **Không:** Tắt thông tin cảnh báo.

Số giờ sử dụng tấm lọc

Hiển thị giờ bộ lọc.

Báo nhắc tấm lọc

Chọn chức năng này để hiển thị hoặc ẩn thông báo cảnh báo khi thông báo thay tấm lọc được hiển thị. Các tùy chọn có sẵn gồm Tắt, 300 giờ, 500 giờ, 800 giờ và 1000 giờ.

Cài lại tấm lọc

Cài lại bộ đếm giờ bộ lọc bụi sau khi thay thế hoặc vệ sinh bộ lọc bụi.

Thiết lập menu Tùy chỉnh nguồn

Bật nguồn trực tiếp

Chọn "Bật" để kích hoạt chế độ Nguồn trực tiếp. Máy chiếu sẽ tự động bật nguồn khi được có nguồn điện AC mà không cần ấn nút "Nguồn" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.

Bật nguồn tín hiệu

Chọn "Bật" để kích hoạt chế độ Nguồn tín hiệu. Máy chiếu sẽ tự động bật nguồn khi tín hiệu đã được phát hiện, mà không cần nhấn phím "Nguồn" trên bàn phím máy chiếu hoặc trên điều khiển từ xa.

Lưu ý: Nếu "Bật" tùy chọn "Bật nguồn tín hiệu", mức tiêu thụ điện của máy chiếu ở chế độ chờ sẽ lớn hơn 3W.

Tắt nguồn tự động (phút)

Đặt thời gian cho bộ đếm giờ ngược. Bộ đếm giờ ngược sẽ bắt đầu chạy khi không có tín hiệu nào được gửi đến máy chiếu. Máy chiếu sẽ tự động tắt nguồn khi hết thời gian đếm ngược (tính theo phút).

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Hẹn giờ tắt máy (phút)

Định cấu hình Hẹn giờ tắt máy.

- **Hẹn giờ tắt máy (phút):** Đặt thời gian cho bộ đếm giờ ngược. Bộ đếm giờ ngược sẽ bắt đầu chạy khi có hoặc không có tín hiệu nào được gửi đến máy chiếu. Máy chiếu sẽ tự động tắt nguồn khi hết thời gian đếm ngược (tính theo phút).
Lưu ý: Hẹn giờ tắt máy sẽ được cài lại mỗi khi tắt nguồn máy chiếu.
- **Always On:** Đánh chọn để cài hẹn giờ tắt máy luôn bật.

Tiếp tục lại nhanh

Thiết lập cài đặt Bắt đầu lại nhanh.

- **Bật:** Nếu máy chiếu bị tắt vô tình, chức năng này cho phép máy chiếu bật lại nguồn ngay lập tức nếu được chọn trong thời gian 100 giây.
- **Tắt:** Quạt sẽ bắt đầu làm nguội hệ thống sau 10 giây khi người dùng tắt máy chiếu.

Nguồn USB

Thiết lập cài đặt nguồn USB.

- **Bật:** Máy chiếu luôn được bật bằng nguồn điện USB.
- **Tắt:** Chức năng nguồn điện USB đã tắt.

Chế độ nguồn (Chờ)

Thiết lập cài đặt chế độ nguồn.

- **Tích cực:** Chọn “Tích cực” để trở về chế độ chờ bình thường (LAN bật, Đầu ra VGA tắt).
- **Eco.:** Chọn “Eco.” để tiết kiệm thêm mức tiêu hao điện dưới 0,5W.

Lưu ý:

- Các quạt sẽ vẫn quay ở chế độ chờ hoạt động nếu đã bật “Bật nguồn tín hiệu”.
- Menu này chỉ áp dụng cho mẫu máy chiếu Loại 2 (5 đầu ra/vào).

Menu Thiết lập bảo mật

Bảo mật

Bật chức năng này để nhắc nhập mật khẩu trước khi sử dụng máy chiếu.

- **Bật:** Chọn “Bật” để sử dụng xác nhận bảo mật khi bật máy chiếu.
- **Tắt:** Chọn “Tắt” để có thể bật máy chiếu mà không cần xác nhận mật khẩu.

Hẹn giờ bảo mật

Có thể chọn chức năng (Tháng/Ngày/Giờ) để cài đặt số giờ mà máy chiếu có thể được sử dụng. Một khi thời gian này đã qua, bạn sẽ được yêu cầu nhập lại mật khẩu.

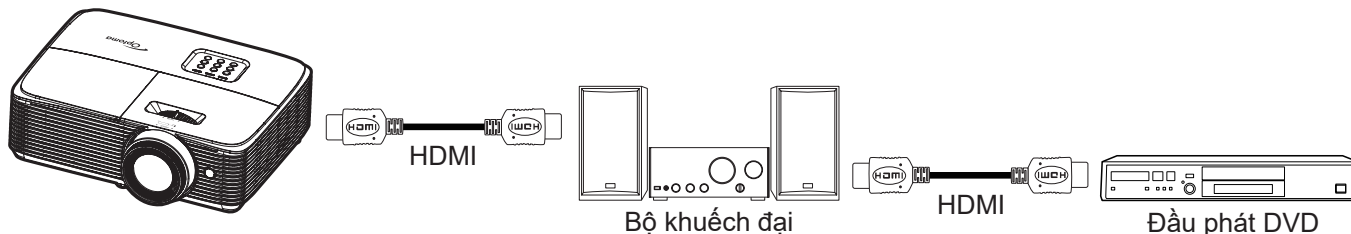
Đổi mật khẩu

Dùng để cài hoặc sửa mật khẩu được báo nhắc khi bật máy chiếu.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Thiết lập menu Tùy chỉnh liên kết HDMI

Lưu ý: Khi kết nối các thiết bị tương thích chuẩn HDMI CEC với máy chiếu bằng các cáp HDMI, bạn có thể kiểm soát chúng trên cùng tình trạng **Bật nguồn** hoặc **Tắt nguồn** qua tính năng kiểm soát **Liên kết HDMI** trên menu OSD của máy chiếu. Tùy chọn này cho phép bật nguồn hoặc tắt nguồn một thiết bị hoặc nhiều thiết bị trong một nhóm qua **Tính năng Liên kết HDMI** trong cấu hình chuẩn và đầu phát DVD của bạn có thể được kết nối với máy chiếu thông qua bộ âm li hoặc hệ thống nhà hát tại gia.



HDMI Link

Bật/tắt chức năng Liên kết HDMI. Các tùy chọn Bao gồm TV, Liên kết cho bật nguồn và Liên kết cho tắt nguồn sẽ chỉ khả dụng nếu cài đặt được cài sang "Bật".

Bao gồm TV

Cài sang "Có" nếu bạn thích cả TV và máy chiếu được tắt tự động cùng một lúc. Để đề phòng cả hai thiết bị cùng tắt một lúc, hãy chuyển cài đặt này sang "Không".

Liên kết cho bật nguồn

Lệnh bật nguồn CEC.

- **Liên kết tương hỗ:** Cả máy chiếu và thiết bị CEC sẽ được bật cùng một lúc.
- **Máy chiếu -> Thiết bị:** Thiết bị CEC sẽ được bật chỉ sau khi đã bật máy chiếu.
- **Thiết bị -> Máy chiếu:** Máy chiếu sẽ được bật chỉ sau khi đã bật thiết bị CEC.

Liên kết cho tắt nguồn

Bật chức năng này để cho phép cả Liên kết HDMI và máy chiếu được tắt tự động cùng một lúc.

Thiết lập menu Mẫu thử

Mẫu thử

Chọn mẫu kiểm tra từ Khung lưới xanh, Khung lưới đỏ thẫm, Khung lưới trắng, Trắng hoặc tắt chức năng này (Tắt).

Thiết lập menu Tùy chỉnh điều khiển

Chức năng IR

Thiết lập cài đặt chức năng IR.

- **Bật:** Chọn "Bật", bạn có thể sử dụng máy chiếu bằng điều khiển từ xa từ bộ thu hồng ngoại phía trước.
- **Tắt:** Nếu chọn "Tắt", bạn không thể sử dụng máy chiếu bằng điều khiển từ xa. Khi chọn "Tắt", bạn sẽ có thể sử dụng bàn phím.

Người sử dụng1/ Người sử dụng2/ Người sử dụng3

Gán chức năng mặc định cho Người sử dụng1, Người sử dụng2 hoặc Người sử dụng3 giữa Mẫu thử, Độ sáng, Độ tương phản, Hẹn giờ tắt máy, Tính chỉnh màu, Mức độ màu, Gamma, Trình chiếu, Các chế độ của bóng đèn, Thu phóng và Đóng băng.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Thiết lập menu Lựa chọn

Ngôn ngữ

Chọn từ menu OSD đa ngôn ngữ giữa các tiếng sau: Anh, Đức, Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Ba Lan, Hà Lan, Thụy Điển, Na Uy, Đan Mạch, Phần Lan, Hy Lạp, Hoa Phồn thể, Hoa Giản thể, Nhật, Hàn, Nga, Hungari, CH Séc, Ả Rập, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Farsi, Việt, Indonesia, Rumanian và Slovakia.

Tùy chỉnh Menu

Cài vị trí menu trên màn hình và định cấu hình cài đặt Menu timer (Hẹn giờ menu).

- **Vị trí thực đơn:** Chọn vị trí menu trên màn hình hiển thị.
- **Menu Timer:** Cài thời lượng nơi mà menu OSD vẫn hiển thị trên màn hình.

Dò nguồn tự động

Nếu bạn đặt tùy chọn này sang “Bật” và nhấn nút  trên bàn phím máy chiếu hoặc nút **Source** trên điều khiển từ xa, thì máy chiếu sẽ tự động chọn nguồn vào khả dụng tiếp theo. Đặt sang “Tắt” để tắt chức năng Tự dò tìm nguồn vào.

Nguồn tín hiệu vào

Chọn nguồn đầu vào giữa HDMI1 và HDMI2.

Nhập tên

Dùng để đổi tên chức năng đầu vào để nhận dạng dễ dàng hơn.

Điều chỉnh tốc độ quạt

Khi chọn “Bật”, các quạt sẽ quay nhanh hơn. Tính năng này hữu ích tại các khu vực có nhiều độ cao nơi mà ít không khí.

Khoá chế độ hiển thị

Chọn “Bật” hoặc “Tắt” để khóa hoặc mở khóa chỉnh cài đặt chế độ hiển thị.

Khóa bàn phím

Khi chức năng khóa bàn phím là “Bật”, bàn phím sẽ bị khóa. Tuy nhiên, bạn có thể sử dụng máy chiếu bằng điều khiển từ xa. Khi chọn “Tắt”, bạn sẽ có thể sử dụng lại Bàn phím.

Ẩn thông tin

Bật chức năng này để ẩn thông báo thông tin.

- **Tắt:** Chọn “Tắt” để hiển thị thông báo “đang tìm kiếm”.
- **Bật:** Chọn “Bật” để ẩn thông tin.

Biểu tượng

Sử dụng chức năng này để cài đặt màn hình khởi động mong muốn. Nếu thực hiện các thay đổi, chúng sẽ có hiệu lực ở lần bật máy chiếu tiếp theo.

- **Mặc định:** Màn hình khởi động mặc định.
- **Trung lập:** Logo sẽ không hiển thị trên màn hình khởi động.

Màu nền

Sử dụng chức năng này để hiển thị màu Lam, Đỏ, Lục, Màu xám, Không hoặc màn hình biểu tượng khi không có tín hiệu.

Lưu ý: Nếu màu nền được thiết lập thành “Không”, khi đó màu nền là màu đen.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Thiết lập menu cài lại

Cài đặt OSD

Phục hồi cài đặt mặc định gốc cho thiết lập menu OSD.

Cài về mặc định

Trở về cài đặt mặc định gốc để thiết lập Tùy chỉnh menu.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu mạng

Lưu ý: Menu này chỉ áp dụng cho mẫu máy chiếu Loại 2 (5 đầu ra/vào).

Menu LAN mạng

Trạng thái mạng

Hiển thị tình trạng kết nối mạng (chỉ đọc).

Địa chỉ MAC

Hiển thị địa chỉ MAC (chỉ đọc).

DHCP

Dùng chức năng này để bật hoặc tắt chức năng DHCP.

- **Bật:** Máy chiếu sẽ nhận địa chỉ IP tự động từ mạng của bạn.
- **Tắt:** Để tự gán địa chỉ IP, subnet mask (mặt nạ mạng phụ), gateway (cổng vào) và cấu hình DNS.

Lưu ý: Thoát menu OSD sẽ tự động áp dụng các giá trị đã nhập.

Địa chỉ IP

Hiển thị địa chỉ IP.

Subnet mask

Hiển thị số subnet mask (mặt nạ mạng phụ).

Gateway

Hiển thị gateway (cổng nối) mặc định của mạng đã kết nối với máy chiếu.

DNS

Hiển thị số DNS.

Cách sử dụng trình duyệt web để điều khiển máy chiếu của bạn

1. “Bật” tùy chọn DHCP trên máy chiếu để cho phép máy chủ DHCP tự động gán địa chỉ IP.
2. Mở trình duyệt web trên PC và nhập địa chỉ IP của máy chiếu (“Mạng > LAN > Địa chỉ IP”).
3. Nhập tên người dùng và mật khẩu, và nhấp “Đăng nhập”.
Giao diện web cấu hình máy chiếu sẽ mở ra.

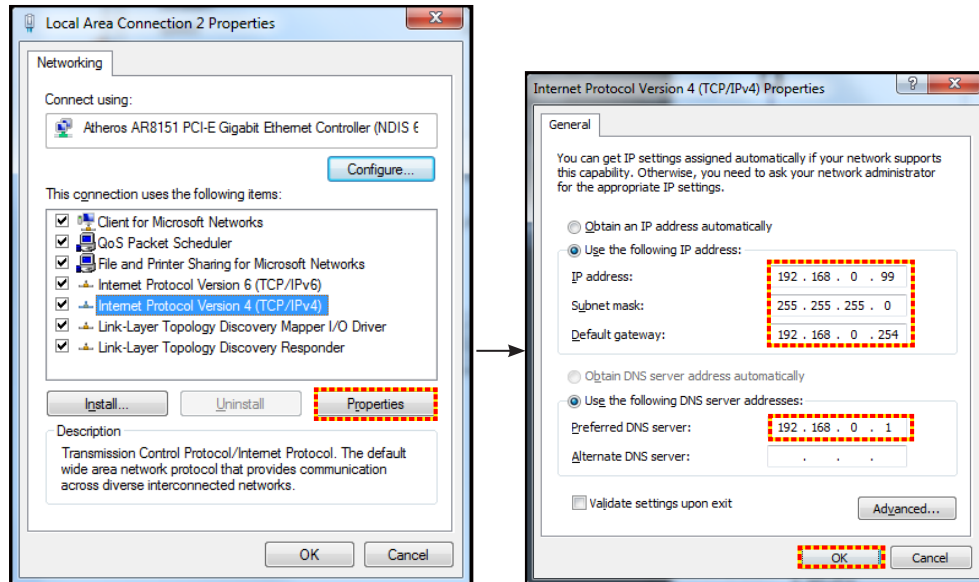
Lưu ý:

- Tên người dùng và mật khẩu mặc định là “admin”.
- Các bước trong phần này dựa trên hệ điều hành Windows 7.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Thực hiện kết nối trực tiếp từ máy tính của bạn với máy chiếu*

1. Chuyển tùy chọn DHCP sang “Tắt” trên máy chiếu.
2. Định cấu hình Địa chỉ IP, Subnet Mask, Gateway và DNS trên máy chiếu (“Mạng > LAN”).
3. Mở trang **Trung tâm mạng và Chia sẻ** trên PC, và gán các thông số mạng giống nhau cho PC như được thiết lập trên máy chiếu. Nhấp “Đồng ý” để lưu lại các thông số.



4. Mở trình duyệt web trên PC của bạn và nhập vào mục URL địa chỉ IP đã được gán ở bước 3. Sau đó nhấn phím "Enter".

Thiết lập lại

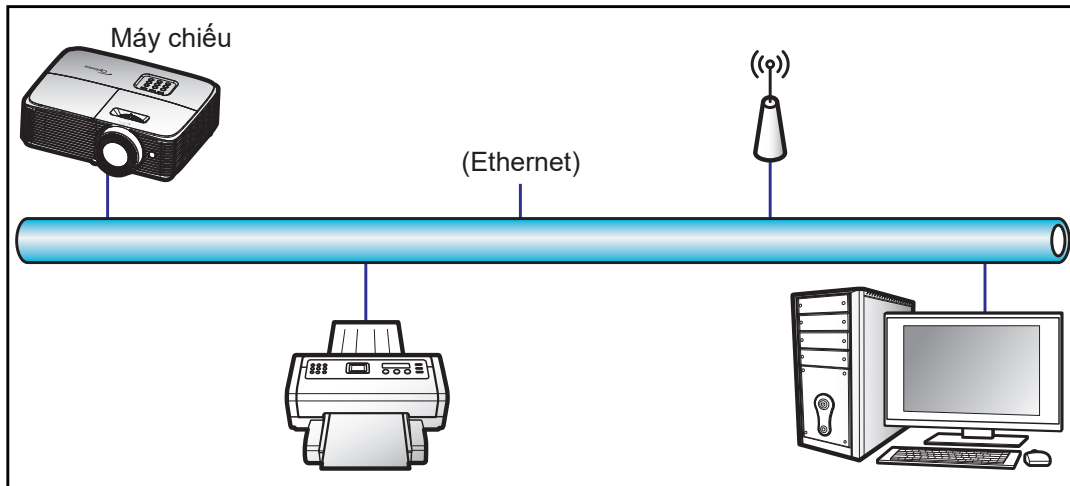
Cài lại mọi giá trị cho thông số LAN.

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu Thiết lập cài đặt kiểm soát mạng.

Chức năng LAN RJ45

Để người dùng vận hành đơn giản và tiện lợi, máy chiếu cung cấp nhiều tính năng kết nối mạng và quản lý từ xa. Chức năng LAN/RJ45 của máy chiếu qua mạng như quản lý từ xa: Các cài đặt Bật/Tắt nguồn, Độ sáng và Độ tương phản. Ngoài ra, bạn có thể xem thông tin tình trạng máy chiếu như: Nguồn video, Tắt âm, v.v...



Chức năng đầu cuối mạng LAN có dây

Có thể điều khiển máy chiếu này bằng PC (laptop) hoặc thiết bị ngoại vi khác qua cổng LAN/RJ45 và tương thích với Crestron/Extron/AMX (Device Discovery)/PJLink.

- Crestron là thương hiệu đã đăng ký của Crestron Electronics, Inc. tại Mỹ.
- Extron là thương hiệu đã đăng ký của Extron Electronics, Inc tại Mỹ.
- AMX là thương hiệu đã đăng ký của AMX LLC tại Mỹ.
- PJLink được áp dụng cho giấy phép đăng ký thương hiệu và logo tại Nhật, Mỹ và các quốc gia khác bởi JBMIA.

Máy chiếu được hỗ trợ bởi các lệnh quy định từ bộ điều khiển và phần mềm liên quan của Crestron Electronics, ví dụ như RoomView®.

<http://www.crestron.com/>

Máy chiếu này tương thích để hỗ trợ (các) thiết bị tham chiếu Extron.

<http://www.extron.com/>

Máy chiếu này được hỗ trợ bởi AMX (Device Discovery).

<http://www.amx.com/>

Máy chiếu này hỗ trợ tất cả các lệnh của PJLink Loại 1 (Phiên bản 1.00).

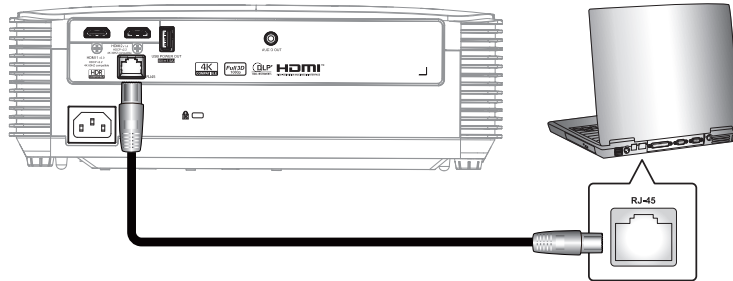
<http://pjlink.jbmia.or.jp/english/>

Để có thêm thông tin chi tiết về các loại thiết bị ngoại vi khác nhau vốn có thể được kết nối với cổng LAN/RJ45 và điều khiển máy chiếu từ xa, cũng như các lệnh hỗ trợ cho các thiết bị ngoại vi này, vui lòng liên hệ trực tiếp với Nhóm Hỗ trợ Dịch vụ.

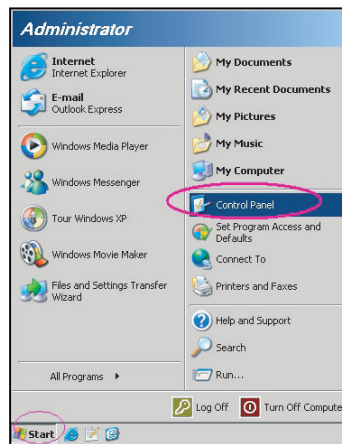
SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

LAN RJ45

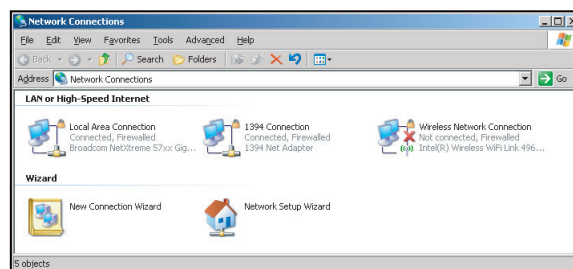
1. Cắm cáp RJ45 vào các cổng RJ45 trên máy chiếu và PC (laptop).



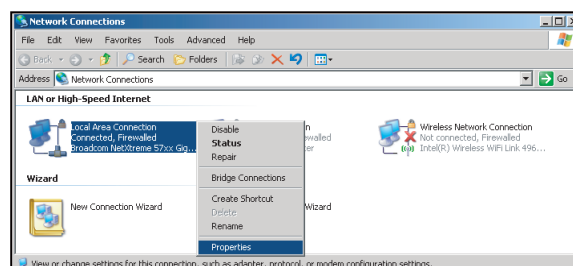
2. Trên PC (Laptop), chọn **Bắt đầu** > **Panel điều khiển** > **Kết nối Mạng**.



3. Nhấp phải vào **Local Area Connection** và chọn **Thuộc tính**.

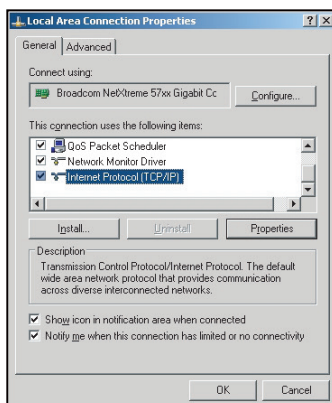


4. Trong cửa sổ **Thuộc tính**, chọn thẻ **Chung** và chọn **Giao thức Internet (TCP/IP)**.

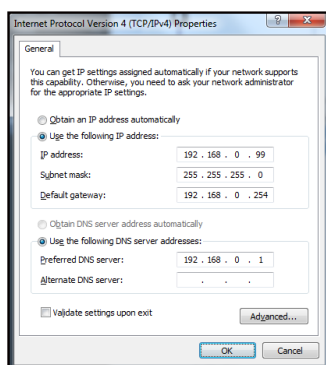


SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

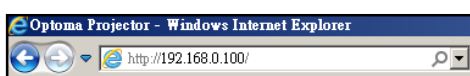
5. Nhấp "Properties".



6. Điền các mục IP address và Subnet mask rồi nhấn "OK".



7. Nhấn nút "Menu" trên máy chiếu.
8. Mở trên máy chiếu **Mạng > LAN**.
9. Nhập các thông số kết nối sau:
- DHCP: Tắt
 - Địa chỉ IP: 192.168.0.100
 - Subnet mask: 255.255.255.0
 - Gateway: 192.168.0.254
 - DNS: 192.168.0.1
10. Nhấn "Enter" để xác nhận các cài đặt.
11. Mở trình duyệt web, chẳng hạn như Microsoft Internet Explorer với phần mềm Adobe Flash Player 9.0 hoặc cao hơn đã cài đặt.
12. Trong thanh Address, nhập địa chỉ IP của máy chiếu: 192.168.0.100.



13. Nhấn "Enter".

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Máy chiếu được cài đặt để quản lý từ xa. Chức năng LAN/RJ45 sẽ hiển thị như sau:

Trang thông tin

Model: Optoma

Tool Info Contact IT Help

Optoma

Projector Information

Projector Name: Optoma XGA
Location:
Firmware Version: A01
MAC Address: 00:60:E9:09:4B:FF
Resolution: 1280x800 60Hz
Lamp Hours: 105
Assigned to: Optoma Projector

Projector Status

Power Status: Power On
Source: Video
Display Mode: Presentation
Projection: Front
Brightness Mode: Bright
Error Status: 0: No Error

exit

CRESTRON connected Expansion Options

Trang chính

Model: Optoma

Tool Info Contact IT Help

Optoma

Power Vol - Mute Vol +

Sources List

VGA 1
VGA 2
Video
HDMI 1
HDMI 2/MHL

Menu Re-Sync
Enter
AV mute Source

Freeze Contrast Brightness Sharpness

CRESTRON connected Expansion Options

Trang công cụ

Model: Optoma

Tool Info Contact IT Help

Optoma

Crestron Control

IP Address: 192.168.0.50
IP ID: 7
Port: 41794
Send

Projector

Projector Name: Optoma XGA
Location:
Assigned to: Optoma Projector
Send

User Password

New Password:
Confirm:
Send

Admin Password

New Password:
Confirm:
Send

exit

CRESTRON connected Expansion Options

Liên hệ bộ phận hỗ trợ CNTT

Title

Send

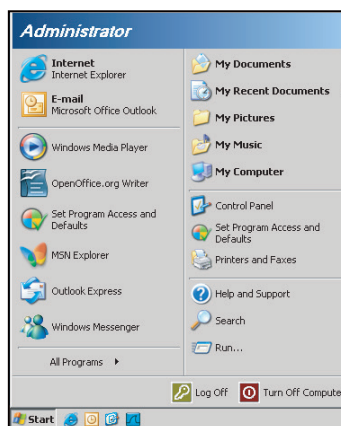
SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Chức năng RS232 by Telnet

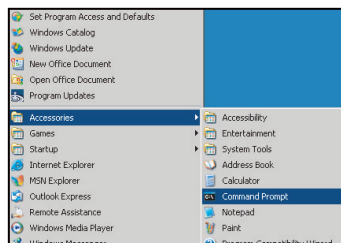
Có cách điều khiển lệnh RS232 thay thế trong máy chiếu được gọi là "RS232 by TELNET" dùng cho giao diện LAN/RJ45.

Hướng dẫn khởi động nhanh cho "RS232 by Telnet"

- Kiểm tra và xem địa chỉ IP trên menu OSD của máy chiếu.
- Đảm bảo PC/laptop có thể truy cập trang web của máy chiếu.
- Đảm bảo cài đặt "Windows Firewall" được cài sang Disabled (Đã tắt) trong trường hợp lọc chức năng "TELNET" qua PC/laptop.



1. Chọn **Bắt đầu > Tất cả các chương trình > Phụ kiện > Dấu nhắc lệnh**.



2. Nhập định dạng lệnh như sau:
 - telnet ttt.xxx.yyy.zzz 23 (Đã nhấn phím "Enter")
 - (ttt.xxx.yyy.zzz: Địa chỉ IP của máy chiếu)
3. Nếu Kết Nối Telnet có sẵn, và người dùng có thể nhập lệnh RS232 rồi nhấn phím "Enter" thì lệnh RS232 sẽ có thể hoạt động.

Thông số kỹ thuật cho "RS232 by TELNET":

1. Telnet: TCP.
2. Cổng Telnet: 23 (để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với nhân viên hoặc nhóm dịch vụ).
3. Tiện ích Telnet: Windows "TELNET.exe" (chế độ bảng điều khiển).
4. Ngắt kết nối để điều khiển RS232-by-Telnet thường: Đóng
5. Kết nối trực tiếp tiện ích Windows Telnet sau khi kết nối TELNET đã sẵn sàng.
 - Giới hạn 1 cho Telnet-Control: có ít hơn 50 byte cho lưu lượng mạng liên tiếp đối với ứng dụng Telnet-Control.
 - Giới hạn 2 cho Telnet-Control: có ít hơn 26 byte cho một lệnh RS232 hoàn chỉnh đối với ứng dụng Telnet-Control.
 - Giới hạn 3 cho Telnet-Control: Độ trễ tối thiểu cho lệnh RS232 tiếp theo phải nhiều hơn 200 mili giây (ms).

SỬ DỤNG MÁY CHIẾU

Menu Thông tin

Menu Thông tin

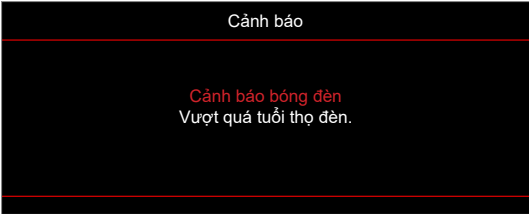
Xem thông tin máy chiếu như liệt kê sau đây:

- Điều khiển
- Số Seri
- Nguồn tín hiệu
- Độ phân giải
- Tốc độ cập nhật
- Chế độ hiển thị
- Số giờ đèn hoạt động
- Số giờ sử dụng tấm lọc
- Chế độ sáng
- Phiên bản FW

BẢO DƯỠNG

Thay đèn (Chỉ dành cho nhân viên bảo trì)

Máy chiếu sẽ tự động phát hiện tuổi thọ bóng đèn và khi bóng đèn hết hạn sử dụng, một tin cảnh báo sẽ hiển thị trên màn hình.



Khi tin cảnh báo này hiển thị, vui lòng liên hệ với đại lý hoặc trung tâm bảo hành tại địa phương của bạn để thay bóng đèn càng sớm càng tốt. Trước khi thay bóng đèn, nhớ tắt máy chiếu, rút dây nguồn và đảm bảo máy chiếu đã nguội ít nhất 30 phút và nguội hoàn toàn sau đó.



Cảnh báo: Nếu gắn trên trần nhà, hãy thận trọng khi mở ngăn tiếp cận đèn. Bạn nên đeo găng tay bảo hộ khi thay bóng đèn gắn trên trần nhà. Phải thận trọng để phòng các chi tiết lỏng lẻo rơi ra khỏi máy chiếu.



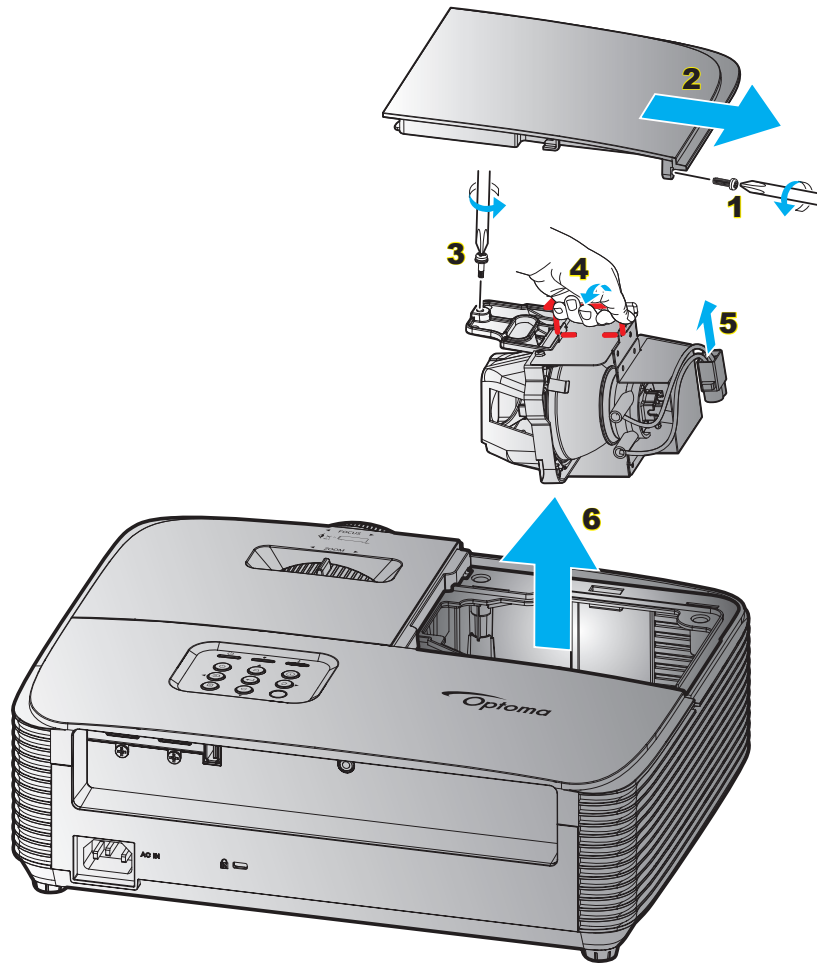
Cảnh báo: Hốc đèn nóng! Hãy chờ nó nguội trước khi thay bóng đèn!



Cảnh báo: Để giảm rủi ro thương tích cá nhân, không làm rơi cụm đèn hoặc chạm vào bóng đèn. Bóng đèn có thể vỡ và gây thương tích nếu bị rơi.

BẢO DƯỠNG

Thay đèn mới (tiếp theo)



Quy trình:

1. Tắt nguồn máy chiếu bằng cách nhấn nút "P" trên điều khiển từ xa hoặc trên bàn phím của máy chiếu.
2. Chờ máy chiếu nguội ít nhất 30 phút.
3. Ngắt dây nguồn.
4. Tháo ốc vít trên vỏ máy. **1**
5. Tháo nắp đậy. **2**
6. Tháo ốc vít trên cụm đèn. **3**
7. Nâng tay cầm đèn lên. **4**
8. Tháo dây đèn. **5**
9. Cẩn thận tháo cụm đèn ra. **6**
10. Để thay cụm đèn, làm ngược trình tự các bước trước.
11. Bật máy chiếu và cài lại đồng hồ đèn.
12. Thiết lập lại đèn: (i) Nhấn "Menu" → (ii) Chọn "Cài Đặt" → (iii) Chọn "Các chế độ của bóng đèn" → (iv) Chọn "Thiết lập lại đèn" → (v) Chọn "Có".

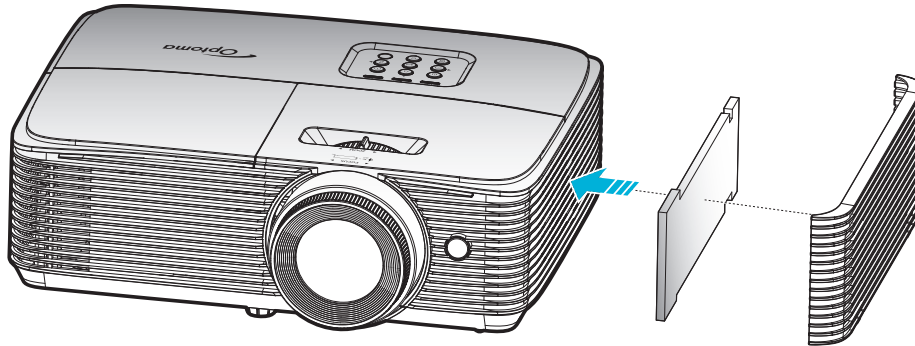
Lưu ý:

- Các ốc vít trên đuôi đèn và bóng đèn không thể tháo được.
- Không thể bật máy chiếu nếu nắp đậy đèn chưa được lắp trở lại máy chiếu.
- Không chạm vào vùng thủy tinh của bóng đèn. Dầu trên tay có thể làm vỡ đèn. Sử dụng khăn khô để lau cụm đèn nếu vô tình chạm vào đèn.

BẢO DƯỠNG

Lắp đặt và vệ sinh tấm lọc bụi

Lắp đặt tấm lọc bụi



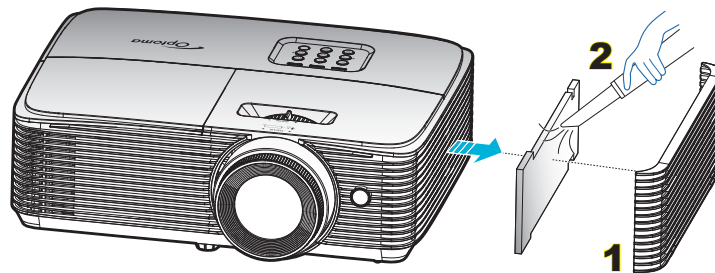
Lưu ý: Các tấm lọc bụi chỉ bắt buộc/được kèm theo máy chiếu ở các khu vực đã chọn có quá nhiều bụi.

Vệ sinh tấm lọc bụi

Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh tấm lọc bụi ba tháng một lần. Vệ sinh thường xuyên hơn nếu máy chiếu được sử dụng trong môi trường nhiều bụi.

Quy trình:

1. Tắt nguồn máy chiếu bằng cách nhấn nút “**⏻**” trên điều khiển từ xa hoặc trên bàn phím máy chiếu.
2. Ngắt dây nguồn.
3. Cẩn thận tháo tấm lọc bụi. **1**
4. Vệ sinh hoặc thay thế tấm lọc bụi. **2**
5. Để lắp đặt tấm lọc bụi, thực hiện ngược với các bước trước đó.



THÔNG TIN BỔ SUNG

Độ phân giải tương thích

Tương thích kỹ thuật số

HDMI1.4 (Độ phân giải gốc: 1920 x 1080 @ 60Hz)

B0/Định giờ cố định	B0/Định giờ chuẩn	B0/Định giờ chi tiết	B1/Chế độ video	B1/Định giờ chi tiết
640 x 480 @ 60Hz	1280 x 720 @ 60Hz	1080P: 1920 x 1080 @ 60Hz	720 x 576p @ 50Hz 4:3	1280 x 720p @ 60Hz
640 x 480 @ 67Hz	1280 x 1024 @ 60Hz		720 x 576p @ 50Hz 16:9	1366 x 768 @ 60Hz
640 x 480 @ 72Hz	1440 x 900 @ 60Hz		720 x 480p @ 60Hz 4:3	3840 x 2160 @ 30Hz
640 x 480 @ 75Hz	1400 x 1050 @ 60Hz		720 x 480p @ 60Hz 16:9	
800 x 600 @ 56Hz	1600 x 1200 @ 60Hz		720(1440) x 576i @ 50Hz 4:3	
800 x 600 @ 60Hz	1024 x 768 @ 120Hz		720(1440) x 576i @ 50Hz 16:9	
800 x 600 @ 72Hz	1280 x 720 @ 120Hz		720(1440) x 480i @ 60Hz 4:3	
800 x 600 @ 75Hz	1280 x 800 @ 60Hz		720(1440) x 480i @ 60Hz 16:9	
1024 x 768 @ 60Hz			640 x 480p @ 60Hz 4:3	
1024 x 768 @ 70Hz			2880 x 576i @ 50Hz 16:9	
1024 x 768 @ 75Hz			2880 x 480i @ 60Hz 16:9	
1280 x 1024 @ 75Hz			1920 x 1080p @ 60Hz 16:9	
1152 x 870 @ 75Hz			1920 x 1080p @ 50Hz 16:9	
			1920 x 1080p @ 30Hz 16:9	
			1920 x 1080p @ 25Hz 16:9	
			1920 x 1080p @ 24Hz 16:9	
			1920 x 1080i @ 60Hz 16:9	
			1920 x 1080i @ 50Hz 16:9	
			1440 x 576p @ 50Hz 16:9	
			1440 x 480p @ 60Hz 16:9	
			1280 x 720p @ 60Hz 16:9	
			1280 x 720p @ 50Hz 16:9	

THÔNG TIN BỔ SUNG

HDMI2.0 (Độ phân giải gốc: 1920 x 1080 @ 60Hz)

B0/Định giờ cố định	B0/Định giờ chuẩn	B0/Định giờ chi tiết	B1/Chế độ video	B1/Định giờ chi tiết
640 x 480 @ 60Hz	1280 x 720 @ 60Hz	1080P: 1920 x 1080 @ 60Hz	720(1440) x 480i @ 60Hz 4:3	3840 x 2160 @ 60Hz
640 x 480 @ 67Hz	1280 x 1024 @ 60Hz		720(1440) x 576i @ 50Hz 4:3	
640 x 480 @ 72Hz	1440 x 900 @ 60Hz		720 x 480p @ 60Hz 4:3	
640 x 480 @ 75Hz	1400 x 1050 @ 60Hz		720 x 576p @ 50Hz 4:3	
800 x 600 @ 56Hz	1600 x 1200 @ 60Hz		1280 x 720p @ 60Hz 16:9	
800 x 600 @ 60Hz	1024 x 768 @ 120Hz		1280 x 720p @ 50Hz 16:9	
800 x 600 @ 72Hz	1280 x 720 @ 120Hz		1920 x 1080i @ 60Hz 16:9	
800 x 600 @ 75Hz	1280 x 800 @ 60Hz		640 x 480p @ 60Hz 4:3	
1024 x 768 @ 60Hz			1920 x 1080p @ 60Hz 16:9	
1024 x 768 @ 70Hz			1920 x 1080p @ 50Hz 16:9	
1024 x 768 @ 75Hz			1920 x 1080p @ 30Hz 16:9	
1280 x 1024 @ 75Hz			1920 x 1080p @ 24Hz 16:9	
1152 x 870 @ 75Hz			1920 x 1080p @ 120Hz 16:9	
			3840 x 2160p @ 60Hz 16:9	
			3840 x 2160p @ 50Hz 16:9	
			3840 x 2160p @ 30Hz 16:9	
			3840 x 2160p @ 25Hz 16:9	
			3840 x 2160p @ 24Hz 16:9	
			4096 x 2160p @ 25Hz 256:135	
			4096 x 2160p @ 24Hz 256:135	
			4096 x 2160p @ 60Hz 256:135	
			4096 x 2160p @ 50Hz 256:135	
			4096 x 2160p @ 30Hz 256:135	
			720 x 480p @ 60Hz 16:9	
			720(1440) x 480i @ 60Hz 16:9	
			720 x 576p @ 50Hz 16:9	
			2880 x 480i @ 60Hz 16:9	
			1440 x 480p @ 60Hz 16:9	
			2880 x 576i @ 50Hz 16:9	
			1440 x 576p @ 50Hz 16:9	
			720(1440) x 576i @ 50Hz 16:9	

THÔNG TIN BỔ SUNG

Tương thích video 3D trung thực

Độ phân giải đầu vào	Đầu vào HDMI 1.4a 3D	Định giờ đầu vào		
		1280 x 720P @ 50Hz	Trên và dưới	
		1280 x 720P @ 60Hz	Trên và dưới	
		1280 x 720P @ 50Hz	Đóng gói khung	
		1280 x 720P @ 60Hz	Đóng gói khung	
		1920 x 1080i @ 50Hz	Bên cạnh (Một nửa)	
		1920 x 1080i @ 60Hz	Bên cạnh (Một nửa)	
		1920 x 1080P @ 24Hz	Trên và dưới	
		1920 x 1080P @ 24Hz	Đóng gói khung	
	HDMI 1.3	1920 x 1080i @ 50Hz	Bên cạnh (Một nửa)	Chế độ bên cạnh bật
		1920 x 1080i @ 60Hz		
		1280 x 720P @ 50Hz		
		1280 x 720P @ 60Hz		
		1920 x 1080i @ 50Hz	Trên và dưới	Chế độ trên và dưới bật
		1920 x 1080i @ 60Hz		
		1280 x 720P @ 50Hz		
		1280 x 720P @ 60Hz		
		480i 1024 x 768 @ 120Hz	HQFS	Định dạng 3D là Khung tuần tự
		1280 x 720 @ 120Hz		

Lưu ý:

- Nếu đầu vào 3D là 1080p@24hz, DMD sẽ phát lại với nhiều nội dung bên trong qua chế độ 3D.
- Hỗ trợ NVIDIA 3DTV Play nếu không có phí bằng sáng chế từ Optoma.
- 1080i@25Hz và 720p@50Hz sẽ chạy ở mức 100Hz, 1080p@24Hz sẽ chạy ở mức 144Hz; định giờ 3D khác sẽ chạy ở mức 120Hz.

THÔNG TIN BỔ SUNG

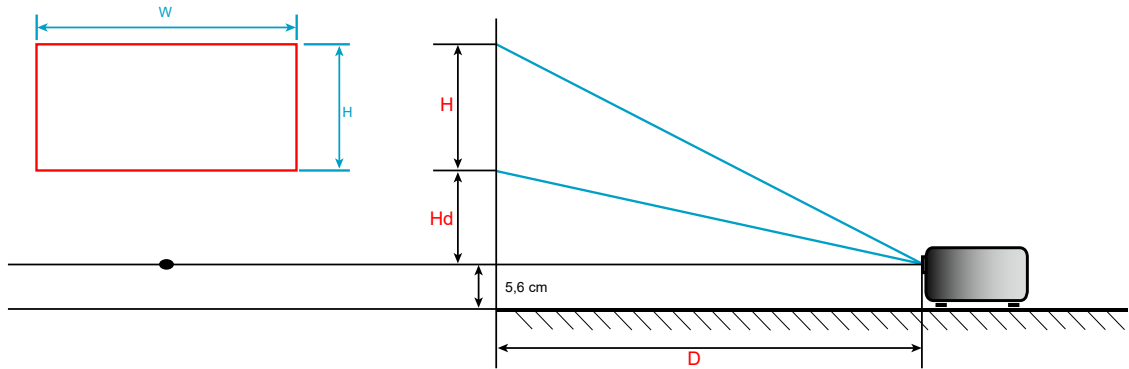
Cỡ hình và khoảng cách chiếu

Khoảng cách mong muốn (m)	Cỡ màn hình		Đỉnh	Cỡ màn hình		Đỉnh
	(Zoom tối thiểu)		Từ đáy ảnh lên đầu ảnh (cm)	(Zoom tối đa)		Từ đáy ảnh lên đầu ảnh (cm)
	Chéo (inch)	Rộng (cm) x Cao (cm)		Chéo (inch)	Rộng (cm) x Cao (cm)	
1	27,2	60 x 34	39	30	67 x 38	44
1,2	33	72 x 41	47	36	80 x 45	52
2	54	120 x 68	79	60	133 x 75	87
2,5	68	151 x 85	98	75	167 x 94	109
3	82	181 x 102	118	90	200 x 113	131
3,5	95	211 x 119	138	105	233 x 131	152
4	109	241 x 136	157	120	267 x 150	174
5	136	301 x 169	197	151	333 x 188	218
6	163	361 x 203	236	181	400 x 225	261
7	190	422 x 237	275	211	467 x 263	305
8	218	482 x 271	314	240,9	533 x 300	348
9	245	542 x 305	354	271	600 x 338	392
10	272	602 x 339	393	301,1	667 x 375	435

Lưu ý: Tỷ lệ thu phóng là 1,1x.

Cỡ hình mong muốn		Khoảng cách (m)		Trên (cm)
Chéo (inch)	Rộng (cm) x Cao (cm)	Zoom tối đa	Zoom tối thiểu	Từ đáy ảnh lên đầu ảnh
27	60 x 34	-	1,0	39
50	111 x 62	1,7	1,8	72
60	133 x 75	2,0	2,2	87
70	155 x 87	2,3	2,6	101
80	177 x 100	2,7	2,9	116
90	199 x 112	3,0	3,3	130
100	221 x 125	3,3	3,7	144
120	266 x 149	4,0	4,4	173
150	332 x 187	5,0	5,5	217
200	443 x 249	6,6	7,3	289
250	553 x 311	8,3	9,2	361
300	664 x 374	10,0	-	433

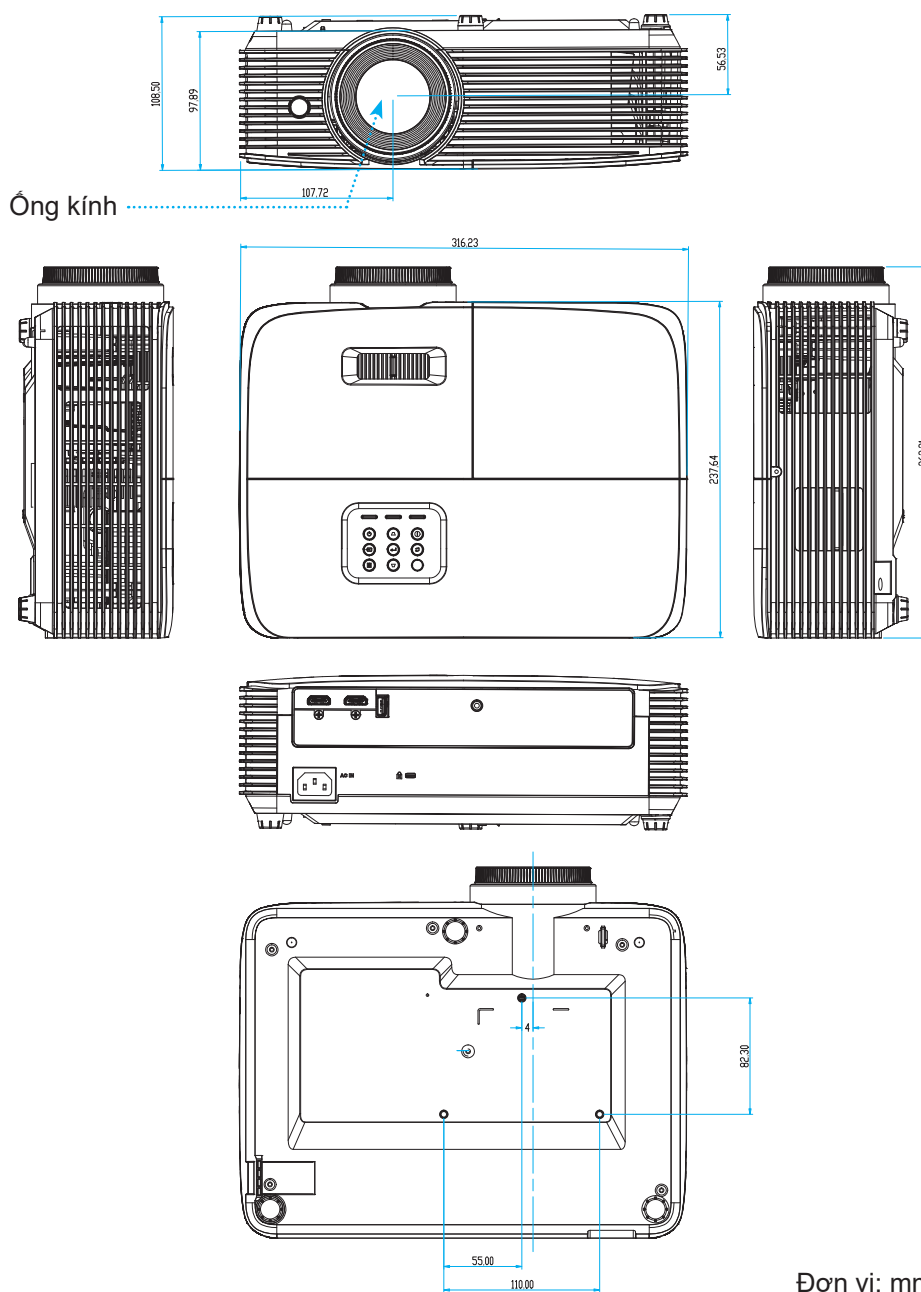
Lưu ý: Tỷ lệ thu phóng là 1,1x.



THÔNG TIN BỔ SUNG

Kích thước máy chiếu và lắp đặt giá treo trần

1. Để tránh làm hư hỏng máy chiếu, hãy sử dụng giá treo trần nhà Optoma.
2. Nếu bạn muốn sử dụng bộ giá treo trần từ hãng thứ ba, hãy đảm bảo sử dụng các ốc vít để gắn giá treo vào máy chiếu đáp ứng các thông số kỹ thuật sau:
 - Loại vít: M4*3
 - Chiều dài vít tối thiểu: 10mm



Lưu ý: Xin lưu ý rằng thiệt hại do lắp đặt máy chiếu không đúng cách sẽ không hưởng được chính sách bảo hành.

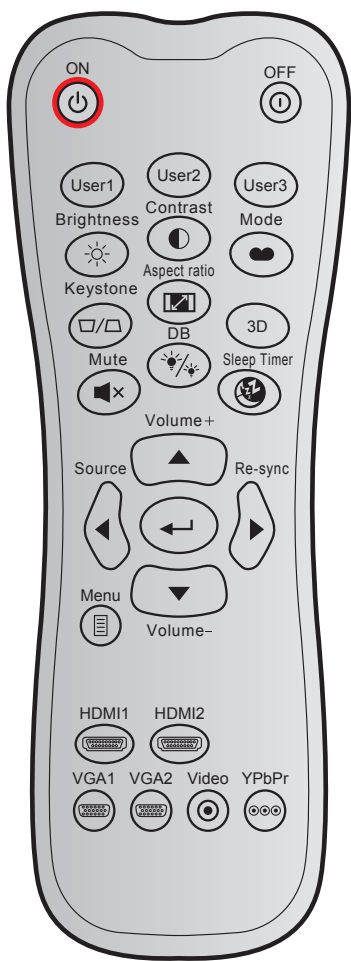


Cảnh báo:

- Nếu bạn mua giá treo trần nhà của công ty khác, hãy nhớ sử dụng đúng cỡ ốc vít. Cỡ ốc vít sẽ thay đổi tùy thuộc vào độ dày của tấm treo.
- Hãy nhớ chừa lại khe hở ít nhất 10 cm giữa trần nhà và đáy của máy chiếu.
- Tránh lắp đặt máy chiếu gần nguồn nhiệt.

THÔNG TIN BỔ SUNG

Các mã điều khiển từ xa hồng ngoại 1



Phím		Mã tùy chỉnh		Mã dữ liệu	Xác định phím in	Mô tả
		Byte 1	Byte 2	Byte 3		
Bật nguồn		32	CD	02	BẬT	Nhấn để bật máy chiếu.
Tắt nguồn		32	CD	2E	TẮT	Nhấn để tắt máy chiếu.
Người sử dụng 1		32	CD	36	Người sử dụng1	Phím tự chọn. Hãy xem trang 43 để biết cách thiết lập.
Người sử dụng 2		32	CD	65	Người sử dụng2	
Người sử dụng 3		32	CD	66	Người sử dụng3	
Độ sáng		32	CD	41	Độ sáng	Điều chỉnh độ sáng của hình ảnh.
Độ tương phản		32	CD	42	Độ tương phản	Kiểm soát độ khác biệt giữa phần sáng nhất và tối nhất của hình.
Chế độ hiển thị		32	CD	05	Chế độ	Chọn chế độ hiển thị để có cài đặt tối ưu cho các ứng dụng khác nhau. Vui lòng xem trang 35.
Điều chỉnh vuông hình		32	CD	07	Điều chỉnh vuông hình	Điều chỉnh độ méo hình ảnh do nghiêng máy chiếu.
Tỉ lệ khung hình		32	CD	64	Tỉ lệ khung hình	Nhấn để đổi tỷ lệ khung hình hiển thị.

THÔNG TIN BỔ SUNG

Phím		Mã tùy chỉnh		Mã dữ liệu	Xác định phím in	Mô tả
		Byte 1	Byte 2	Byte 3		
3D		32	CD	89	3D	Chọn bằng tay chế độ 3D phù hợp với nội dung 3D của bạn.
Tắt âm		32	CD	52	Tắt âm	Tắt âm.
DB		32	CD	44	Chế độ đèn	Mở menu Brightness Mode (Chế độ sáng).
Hẹn giờ tắt máy		32	CD	63	Hẹn giờ tắt máy	Mở menu Sleep Timer (Hẹn giờ tắt máy).
Âm lượng +		32	CD	09	Âm lượng +	Điều chỉnh để tăng âm lượng.
Bốn phím điều hướng		32	CD	11	▲	Sử dụng các nút trỏ ▲, ◀, ▶ hoặc ▼ để chọn các mục hoặc thực hiện các điều chỉnh cho lựa chọn của bạn.
		32	CD	10	◀	
		32	CD	12	▶	
		32	CD	14	▼	
Nguồn tín hiệu		32	CD	18	Nguồn tín hiệu	Nhấn "Nguồn" để chọn tín hiệu đầu vào.
Phím Enter		32	CD	0F		Xác nhận lựa chọn mục của bạn.
Tái đồng bộ		32	CD	04	Tái đồng bộ	Tự động đồng bộ máy chiếu với nguồn vào.
Âm lượng -		32	CD	0C	Âm lượng -	Điều chỉnh để giảm âm lượng.
Menu		32	CD	0E	Menu	Hiển thị hoặc thoát khỏi các menu hiển thị trên màn hình cho máy chiếu.
HDMI 1		32	CD	16	HDMI1	Nhấn "HDMI1" để chọn nguồn tín hiệu từ đầu cắm HDMI 1.
HDMI 2		32	CD	30	HDMI2	Nhấn "HDMI2" để chọn nguồn tín hiệu từ đầu cắm HDMI 2.
VGA 1		32	CD	1B	VGA1	Không chức năng
VGA 2		32	CD	1E	VGA2	Không chức năng
Video		32	CD	1C	Video	Không chức năng
YPbPr		32	CD	17	YPbPr	Không chức năng

THÔNG TIN BỔ SUNG

Các mã điều khiển từ xa hồng ngoại 2



Chú thích phím		Mô tả	Mã phím
Nguồn		Nhấn để bật/tắt máy chiếu.	81
Đóng băng		Nhấn để treo hình máy chiếu.	8B
Aspect		Nhấn để đổi tỷ lệ khung hình hiển thị.	98
Chặn AV		Nhấn để tắt/bật loa tích hợp trên máy chiếu	8A
Điều chỉnh vuông hình+/Trên		- Nhấn để chỉnh độ méo hình do nghiêng máy chiếu. - Nhấn để chuyển lên.	C6
Tắt âm		Nhấn để bật/tắt tạm âm thanh.	92
Left/Vol-		- Nhấn để chỉnh giảm âm lượng. - Nhấn để chuyển sang trái.	C8
Nhập		Xác nhận lựa chọn mục của bạn.	- C5 (cho menu OSD) - CA (dùng để mô phỏng chuột USB qua USB)
Right/Vol+		- Nhấn để chỉnh tăng âm lượng. - Nhấn để chuyển sang phải.	C9
Menu		Nhấn để hiển thị hoặc thoát các menu hiển thị trên màn hình cho máy chiếu.	88
Dưới/Điều chỉnh vuông hình-		- Nhấn để chỉnh độ méo hình do nghiêng máy chiếu. - Nhấn để chuyển xuống.	C7
3D		Nhấn để chọn thủ công chế độ 3D phù hợp với nội dung 3D của bạn.	93
HDMI		Nhấn để chọn nguồn HDMI.	86
VGA		Không chức năng	8E

THÔNG TIN BỔ SUNG

Chú thích phím		Mô tả	Mã phím
Video		Không chức năng	CE
Nguồn tín hiệu		Nhấn để chọn tín hiệu đầu vào.	C3
Chế độ sáng		Nhấn để tự động chỉnh độ sáng hình ảnh nhằm đạt hiệu quả tương phản tối ưu.	87
ReSync		Tự động đồng bộ máy chiếu với nguồn vào.	C4

THÔNG TIN BỔ SUNG

Khắc phục sự cố

Nếu bạn gặp một sự cố với máy chiếu, vui lòng tham khảo thông tin dưới đây. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ địa phương.

Các sự cố về hình ảnh



Không có hình ảnh trên màn hình

- Đảm bảo mọi cáp và kết nối nguồn đều được cắm đúng và chắc chắn như được mô tả trong phần "Cài đặt".
- Đảm bảo tất cả các chân của đầu nối không bị cong hay gãy.
- Kiểm tra xem đèn chiếu có được lắp chắc chắn không. Vui lòng tham khảo phần "Thay bóng đèn".
- Đảm bảo chưa bật tính năng "Chặn AV".



Hình ảnh lệch tiêu điểm

- Điều chỉnh vòng chỉnh tiêu điểm trên thấu kính của máy chiếu.
- Đảm bảo màn chiếu nằm giữa khoảng cách yêu cầu với máy chiếu. (Vui lòng tham khảo trang 60).



Hình ảnh bị kéo giãn khi hiển thị tiêu đề 16:9 DVD

- Khi bạn phát DVD tiệm biến hay DVD 16:9, máy chiếu sẽ hiển thị hình ảnh tốt nhất ở định dạng 16:9 ở bên máy chiếu.
- Nếu bạn phát tiêu đề DVD định dạng LBX, hãy thay đổi định dạng sang LBX trong OSD của máy chiếu.
- Nếu bạn phát tiêu đề DVD định dạng 4:3, hãy thay đổi định dạng sang 4:3 trong OSD của máy chiếu.
- Vui lòng thiết lập định dạng hiển thị là loại tỉ lệ màn hình 16:9 (rộng) trên máy phát DVD.



Hình ảnh quá nhỏ hoặc quá lớn

- Hãy điều chỉnh cần thu phóng nằm bên trên máy chiếu.
- Đặt máy chiếu gần hoặc xa màn chiếu hơn.
- Nhấn "Menu" trên bảng điều khiển máy chiếu, truy cập "HIỂN THỊ-->Tỉ lệ khung hình". Thử dùng các cài đặt khác.



Hình ảnh có các mặt nghiêng:

- Nếu có thể, chỉnh lại vị trí máy chiếu sao cho nó nằm giữa màn hình và thấp hơn đáy của màn hình.
- Sử dụng "HIỂN THỊ-->Điều chỉnh vuông hình" từ menu OSD để điều chỉnh.



Hình ảnh bị đảo ngược

- Chọn "Cài Đặt-->Trình chiếu" từ menu OSD và điều chỉnh hướng chiếu.



Hình ảnh kép, mờ

- Nhấn nút "3D" và chuyển sang "Tự động" để tránh hình 2D thông thường trở thành hình kép bị mờ.

THÔNG TIN BỔ SUNG



Hai hình ảnh, định dạng bên cạnh

- Nhấn nút "3D" và chuyển sang "Bên cạnh" để tín hiệu đầu vào là HDMI 1.3 2D 1080i bên cạnh.



Hình ảnh không hiển thị ở dạng 3D

- Kiểm tra xem đã hết pin của kính 3D chưa.
- Kiểm tra xem có bật kính 3D không.
- Khi tín hiệu đầu vào là HDMI 1.3 2D (1080i bên cạnh một nửa), hãy nhấn nút "3D" và chuyển sang "Bên cạnh".

Các sự cố khác



Máy chiếu dừng đáp ứng với mọi điều khiển

- Nếu có thể, hãy tắt máy chiếu, sau đó rút dây nguồn và chờ ít nhất 20 giây trước khi cắm lại nguồn.



Bóng đèn cháy hoặc phát nổ

- Khi bóng đèn hết tuổi thọ sử dụng, nó sẽ cháy và có thể phát ra tiếng nổ lớn. Nếu điều này xảy ra, máy chiếu sẽ không bật cho đến khi cụm đèn đã được thay.

Các sự cố về bộ điều khiển từ xa



Nếu điều khiển từ xa không hoạt động

- Kiểm tra xem góc hoạt động của điều khiển từ xa có chứa trong phạm vi $\pm 30^\circ$ sang bộ thu hồng ngoại (IR) trên máy chiếu hay không.
- Đảm bảo không có bất kỳ vật cản nào giữa điều khiển từ xa và máy chiếu. Di chuyển trong phạm vi 6 mét (20 foot) so với máy chiếu.
- Đảm bảo pin được lắp đúng cách.
- Thay pin nếu pin đã cạn.

THÔNG TIN BỔ SUNG

Chỉ báo cảnh báo

Khi các đèn cảnh báo (xem bên dưới) sáng lên hoặc nhấp nháy, máy chiếu sẽ tự động tắt:

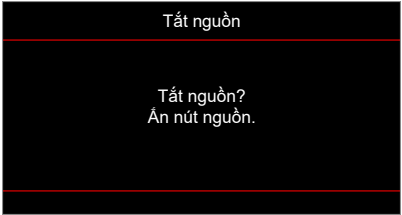
- Đèn báo LED "ĐÈN" sáng màu đỏ và nếu đèn báo "Bật/Chờ" nhấp nháy màu đỏ.
- Đèn báo LED "NHIỆT ĐỘ" sáng màu đỏ và nếu đèn báo "Bật/Chờ" nhấp nháy màu đỏ. Dấu hiệu này cho biết máy chiếu đã quá nóng. Dưới các điều kiện bình thường, máy chiếu có thể được bật trở lại.
- Đèn báo LED "NHIỆT ĐỘ" nhấp nháy màu đỏ và nếu đèn báo "Bật/Chờ" nhấp nháy màu đỏ.

Rút dây nguồn khỏi máy chiếu, đợi 30 giây rồi thử lại. Nếu đèn cảnh báo sáng lên hoặc nhấp nháy, vui lòng liên hệ với trung tâm bảo hành gần nhất để được trợ giúp.

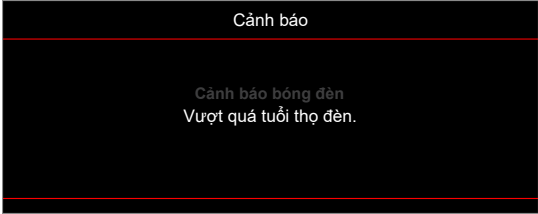
Thông báo sáng đèn LED

Tin nhắn	 Đèn LED Bật/ Chờ	 Đèn LED Bật/Chờ	 Đèn LED nhiệt độ	 Đèn LED bóng đèn
	(Đỏ)	(Lam)	(Đỏ)	(Đỏ)
Trạng thái chờ (Dây nguồn đầu vào)	Sáng ổn định			
Nguồn bật (Làm nóng)		Nhấp nháy (tắt 0,5 giây/bật 0,5 giây)		
Bật nguồn & Ánh sáng đèn		Sáng ổn định		
Nguồn tắt (Làm nguội)		Nhấp nháy (tắt 0,5 giây/bật 0,5 giây). Trở về đèn đỏ ổn định khi quạt làm nguội tắt.		
Bắt đầu lại nhanh (100 giây)		Nhấp nháy (tắt 0,25 giây/ bật 0,25 giây)		
Lỗi (Đèn hồng)	Nhấp nháy			Sáng ổn định
Lỗi (Quạt hồng)	Nhấp nháy		Nhấp nháy	
Lỗi (Quá nhiệt)	Nhấp nháy		Sáng ổn định	

- Tắt nguồn:

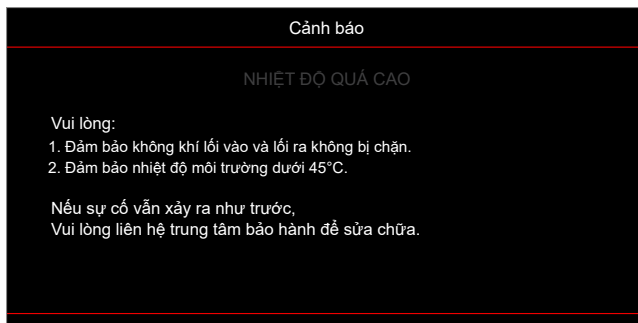


- Cảnh báo bóng đèn:

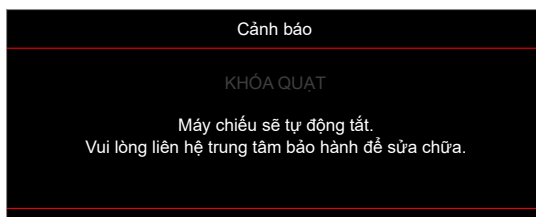


THÔNG TIN BỔ SUNG

- Cảnh báo nhiệt độ:



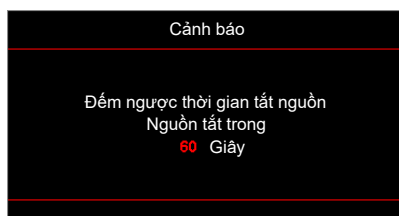
- Quạt hỏng:



- Ngoài phạm vi hiển thị:



- Cảnh báo tắt nguồn:



- Cảnh báo thời gian an toàn:



THÔNG TIN BỔ SUNG

Thông số kỹ thuật

Mục	Mô tả
Công nghệ	2 chip xử lý ánh sáng (DMD) LVDS 0,47" 1080p của Texas Instruments
Độ phân giải gốc	1920x1080
Ống kính	Thu phóng thủ công và lấy nét thủ công
Độ lệch	116% ±5%
Kích cỡ ảnh	27" đến 301" (tối ưu hóa ở mức 80")
Khoảng cách chiếu	1m ~ 10m
Cổng I/O	- HDMI 2.0 (HDCP2.2) - HDMI 1.4 (HDCP2.2) - Cổng USB Type-A (dùng cho USB nguồn điện 5V/1,5A/bảo trì/chuột) - Đầu ra âm thanh 3.5mm - Cổng RJ-45 (hỗ trợ kiểm soát mạng và tốc độ truyền dữ liệu 10/100 Mbps)* Lưu ý: (*) Đầu nối này chỉ áp dụng cho mẫu máy chiếu Loại 2 (5 đầu ra/vào).
Màu sắc	1073,4 triệu màu
Tốc độ quét	- Tốc độ dò ngang: 15 ~ 140 KHz - Tốc độ dò dọc: 24~ 120 Hz (120Hz cho máy chiếu tích hợp 3D)
Loa	3W
Tiêu thụ điện năng	- Chế độ sáng: 100% - Chuẩn 300W ±15% ở mức 110VAC BTU/giờ: 1057±15% - Chuẩn 290W ±15% ở mức 220VAC BTU/giờ: 1023±15% - Chế độ tiết kiệm: 80% - Chuẩn 215W ±15% ở mức 110VAC BTU/giờ: 733±15% - Chuẩn 210W ±15% ở mức 220VAC BTU/giờ: 716±15%
Dòng điện vào	3,3A
Hướng lắp đặt	Mặt trước, Phía sau, Trần, Phía sau-phía trên
Kích thước (Rộng x Dày x Cao)	- Không có chân đế: 316 x 237,6 x 106 mm (12,44 x 9,35 x 4,17 inch) - Có chân đế: 316 x 237,6 x 108,5 mm (12,44 x 9,35 x 4,27 inch)
Trọng lượng	2,88 kg (6,35 pound)
Môi trường	Hoạt động ở 5~40°C, độ ẩm 85%(tối đa, không ngưng tụ)

Lưu ý: Mọi thông số kỹ thuật chịu sự thay đổi mà không cần thông báo.

THÔNG TIN BỔ SUNG

Văn phòng toàn cầu của Optoma

Để được bảo dưỡng hoặc hỗ trợ, vui lòng liên hệ với văn phòng địa phương.

Hoa Kỳ

47697 Westinghouse Drive,
Fremont, CA 94539, USA
www.optomausa.com

 888-289-6786
 510-897-8601
 services@optoma.com

Nhật Bản

東京都足立区綾瀬3-25-18
株式会社オーエス
コンタクトセンター:0120-380-495

 info@os-worldwide.com
www.os-worldwide.com

Canada

47697 Westinghouse Drive,
Fremont, CA 94539, USA
www.optomausa.com

 888-289-6786
 510-897-8601
 services@optoma.com

Đài Loan

12F., No.213, Sec. 3, Beixin Rd.,
Xindian Dist., New Taipei City 231,
Taiwan, R.O.C.
www.optoma.com.tw

 +886-2-8911-8600
 +886-2-8911-6550
 services@optoma.com.tw
asia.optoma.com

Châu Mỹ Latin

47697 Westinghouse Drive,
Fremont, CA 94539, USA
www.optomausa.com

 888-289-6786
 510-897-8601
 services@optoma.com

Trung Quốc

Room 2001, 20F, Building 4,
No.1398 Kaixuan Road,
Changning District,
Shanghai, 200052, China
www.optoma.com.cn

 +86-21-62947376
 +86-21-62947375
 servicecn@optoma.com.cn

Châu Âu

Unit 1, Network 41, Bourne End Mills
Hemel Hempstead, Herts,
HP1 2UJ, United Kingdom
www.optoma.eu
Điện thoại bảo hành:
+44 (0)1923 691865

 +44 (0) 1923 691 800
 +44 (0) 1923 691 888
 service@tsc-europe.com

Benelux BV

Randstad 22-123
1316 BW Almere
The Netherlands
www.optoma.nl

 +31 (0) 36 820 0252
 +31 (0) 36 548 9052

Pháp

Bâtiment E
81-83 avenue Edouard Vaillant
92100 Boulogne Billancourt, France

 +33 1 41 46 12 20
 +33 1 41 46 94 35
 savoptoma@optoma.fr

Spain

C/ José Hierro,36 Of. 1C
28522 Rivas VaciaMadrid,
Spain

 +34 91 499 06 06
 +34 91 670 08 32

Đức

Am Nordpark 3
41069 Mönchengladbach
Germany

 +49 (0) 2161 68643 0
 +49 (0) 2161 68643 99
 info@optoma.de

Scandinavia

Lerpeveien 25
3040 Drammen
Na Uy

 +47 32 98 89 90
 +47 32 98 89 99
 info@optoma.no

PO.BOX 9515
3038 Drammen
Norway

Hàn Quốc

WOOMI TECH.CO.,LTD.
4F, Minu Bldg.33-14, Kangnam-Ku,
Seoul,135-815, KOREA
korea.optoma.com

 +82+2+34430004
 +82+2+34430005

